

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN - A

Lời Chúa: Is. 5, 1-7; Pl. 4, 6-9; Mt. 21, 33-43

MỤC LỤC

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN	3
1. Hoa trái.....	3
2. Vườn nho.....	5
3. Thợ vườn nho.....	7
4. Những tá điền khác	9
5. Tá điền và vườn nho	12
6. Suy niệm của ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.....	14
7. Sống bằng tình yêu.....	18
8. Suy niệm của An Phong.....	21
9. Tìm kiếm sự khôn ngoan – Lm. Anmai.....	23
10. Suy niệm của Lm. Anton Nguyễn Văn Độ	28
11. Người thợ làm vườn nho.....	32
12. Từ vườn nho đến các tá điền: Hãy là chính mình	34
13. Suy niệm của Lm. Giuse Đỗ Đức Trí	37
14. Vườn nho của Chúa	43
15. Tôi tớ hay kẻ tiếm quyền? – Achille Degeest.....	46
16. Chúa Giêsu vẫn còn hiện diện với chúng ta.....	48
17. Có một chủ vườn kia.....	51
18. Hành động và phản ứng.	54
19. Chủ vườn nho.....	57
20. Làm việc.....	60
21. Loại bỏ	64
22. Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa.....	68
23. Loại bỏ	71
24. Hãy trả tiền thuê của bạn	74
25. Hãy trả tiền thuê của bạn	76
26. Tá điền và vườn nho	78
27. Được và mất.....	81

28. Tá điền vườn nho	83
29. Siêng năng làm việc	86
30. Những sợi dây và những chiếc cầu - Mark Link	90
31. Suy niệm của Lm Ansgar Phạm Tĩnh.....	94

* CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN

1. Hoa trái

Câu chuyện những người tá điền nổi loạn chính là diễn tiến của lịch sử cứu độ.

Thực vậy, vườn nho tượng trưng cho Nước Thiên Chúa. Nước ấy khởi đầu được trao cho một số người, nhưng vì sự tráo trở và tàn ác của họ, nên nước ấy đã được cất khỏi họ để trao cho dân tộc khác, biết làm trở sinh hoa trái.

Trong dòng lịch sử, Thiên Chúa đã chọn cho Ngài một dân riêng, đã giải thoát họ khỏi cảnh nô lệ Ai Cập, dẫn đưa họ vượt qua biển Đỏ rảo chân, nuôi sống họ bằng manna từ trời xuống và sau cùng ký kết với họ một giao ước của tình thương và trung thành, cũng như cho họ được định cư nơi miền đất hứa. Thế nhưng, họ lại luôn bất trung và thất tín, để rồi Thiên Chúa đã phải gọi đến với họ các tiên tri hầu cảnh tỉnh họ. Tuy nhiên các tiên tri này đều bị họ bạc đãi và giết đi. Cuối cùng, Thiên Chúa đã phải gọi chính Con của mình, nhưng Người Con duy nhất ấy cũng đã bị họ giết chết như một tên tội phạm. Bởi đó, Thiên Chúa đã phải loại bỏ dân riêng của Ngài để thiết lập một dân mới, đó là Hội Thánh.

Dụ ngôn của Chúa Giêsu dĩ nhiên là một lời cảnh cáo đối với những người Do Thái đương thời. Đồng thời cũng là một lời cảnh cáo đối với chính người Kitô hữu chúng ta.

Thực vậy, chúng ta đã lãnh nhận Nước Thiên Chúa, chúng ta đã lãnh nhận ơn cứu độ. Thế nhưng, ơn cứu độ ấy đã đem lại những hoa trái nào cho cuộc đời chúng ta? Nho thật hay nho dại? Điều chính trực hay chỉ toàn những sự gian ác?

Điều đã xảy ra với dân Do Thái cũng có thể xảy ra với chúng ta, nếu như chúng ta lặp lại thái độ và nếp sống của họ ngày xưa. Ơn cứu độ được ban nhưng không. Tuy nhiên, nó cũng có thể trở thành hòn đá làm cho chúng ta vấp ngã, trở

thành bản án cho chính bản thân chúng ta, khi nó không sinh hoa kết quả theo như lòng mong ước của Thiên Chúa.

Nếu chúng ta không thay đổi nếp sống của chúng ta, thì trong ngày sau hết, chúng ta cũng sẽ bị loại bỏ như dân Do Thái thuở trước, để rồi Nước Thiên Chúa sẽ được ban cho những người khác biết đâm bông và kết trái.

2. Vườn nho

Qua dụ ngôn những người tá điền nổi loạn chúng ta thấy ông chủ tượng trưng cho Thiên Chúa đã rào giậu và chăm sóc cho vườn nho của mình. Còn những tá điền nổi loạn chính là dân Do Thái, dân tộc đã được Thiên Chúa chọn lựa và trao ban cho muôn vàn hồng ân. Còn các đầy tớ được sai đến là các tiên tri. Nhờ các tiên tri mà Thiên Chúa biểu lộ thánh ý của Ngài cho họ, thế nhưng họ đã đối xử dã man và tàn bạo đối với những người được Thiên Chúa sai đến. Nào là đánh đập, nào là giết đi.

Sau cùng ông chủ đã phải sai phái chính người con trai duy nhất của mình đến với họ, để tỏ cho họ thấy lòng nhân từ thương xót vô biên của Ngài, nhất là sau những biến cố đáng buồn đã xảy ra. Người con duy nhất này là hình ảnh tượng trưng cho Đức Kitô, Đấng đã bị họ giết chết trên thập giá. Cái chết khổ đau này làm cho Ngài liên tưởng tới lời thánh vịnh 118: Phiến đá mà những người thợ xây loại bỏ, đã biến nên tảng đá góc tường, đó là việc Thiên Chúa đã làm và thực lạ lùng dưới mắt chúng ta. Tảng đá góc tường là nơi câu móc những bức tường của toà nhà, nó nắm giữ một vai trò, một vị trí rất quan trọng.

Cuối cùng Thiên Chúa đã phải bỏ rơi dân Do Thái, để chọn cho mình một dân riêng mới, đó là Giáo Hội, để đem lại cho Ngài nhiều hoa trái.

Câu chuyện trên cũng làm cho chúng ta nhớ tới hình ảnh vườn nho của tiên tri Isaia. Vườn nho này được chủ hết sức chăm sóc với hy vọng sẽ có được những trái nho đặc biệt, thế nhưng kết quả lại hoàn toàn trái ngược, khiến cho chủ phải nổi giận: Còn việc gì nữa mà Ta đã không làm cho vườn nho của Ta. Ta mong ước có được những trái ngon trái ngọt, vậy tại sao nó chỉ cho toàn những trái chua trái dại?

Còn chúng ta thì sao? Phải chăng tâm hồn chúng ta chỉ là một cây nho cần cỗi? Thiên Chúa cũng đã đổ xuống cho chúng ta biết bao nhiêu ơn lành hồn xác, thế mà con người chúng ta vẫn không thể đâm bông kết trái. Có lẽ chúng ta cần phải dừng lại, để hồi tâm xét mình, kiểm điểm lại cuộc sống, trước khi nó đã quá muộn.

Nếu như chúng ta trung thành phụng sự Chúa, thì chúng ta không có chi phải lo buồn sầu khổ. Trái lại, nếu chúng ta đã có những thái độ và một nếp sống như dân Do Thái ngày xưa, thì chắc hẳn, trong giờ phút sau hết, Thiên Chúa cũng sẽ loại bỏ chúng ta và trao ban Nước Trời cho những người khác là những người biết đâm bông và kết trái.

3. Thợ vườn nho

Dụ ngôn những thợ vườn nho phản loạn thuộc vào loại các dụ ngôn Chúa dùng để tỏ lộ thân thể của Ngài là Đấng Thiên Sai. Dụ ngôn này cũng cho thấy sự cô đơn bị thảm của Chúa Giêsu, khi bị dân Ngài loại bỏ.

Như thường lệ Chúa Giêsu cấu tạo dụ ngôn từ các thực tại mà Ngài nghe thấy trước mắt. Trong xứ Galilêa thời ấy, những điền chủ bỏ tiền vào việc trồng nho. Họ giao cho thợ làm vườn nho trông coi rồi trả lương. Đôi khi họ đi vắng xa, chẳng hạn như ra nước ngoài, và để quản lý mùa màng, họ sai những đầy tớ đến với những người thợ làm vườn. Theo luật Do Thái, nếu chủ một thửa đất chết đi mà không có người thừa kế, thì thửa đất ấy sẽ thuộc về người nào chiếm ngụ đầu tiên. Điều này làm cho chúng ta hiểu được lý luận của các thợ làm vườn nho: Đứa con thừa tự đây rồi, nào hãy giết nó đi và chúng ta sẽ chiếm được gia tài của nó. Quả thực, người con thừa tự mà chết, đất sẽ thành vô chủ và thuộc quyền những kẻ cư ngụ.

Qua dụ ngôn này và qua đoạn kể tiếp với hình ảnh viên đá góc bị thợ xây loại bỏ, Chúa Giêsu muốn cho chúng ta hiểu rằng: Chính Ngài là người con bị bọn thợ làm vườn nho giết đi, chính Ngài là viên đá góc bị thợ xây loại bỏ.

Một cách quyết liệt, dụ ngôn đã đưa ra câu hỏi sau đây: Làm sao giới hữu trách của dân Do Thái lại đi tới chỗ loại bỏ Đấng thiên sai? Tôi xin thưa vì họ đã buông thả theo bản năng chiếm hữu của họ. Chủ vườn nho là Thiên Chúa, thủ lãnh duy nhất của họ. Thế nhưng tinh thần chiếm hữu của họ hệ tại việc áp đặt quan niệm riêng của họ về lề luật. Họ dùng lề luật để thống trị dân, họ còn có cao vọng dùng dân tộc của họ để lên ngôi thống trị thế giới. Các vị tiên tri đã đến để nhắc nhở họ, nhưng tất cả đều bị họ giết chết, và sau cùng họ

đã đi tới chỗ loại bỏ Đấng Thiên Sai, Con Một của Thiên Chúa. Thay vì phục vụ cho lề luật và dân chúng thì họ đã chiếm hữu, coi mình là chủ của lề luật và của dân chúng.

Còn chúng ta thì sao, liệu chúng ta có thoát khỏi thái độ tự coi là người làm chủ của Tin Mừng, của chân lý hay không? Làm thế nào để phục vụ Phúc Âm mà không chiếm hữu? Tôi xin thưa bằng cách để cho tinh thần Phúc Âm thấm nhập vào cải tạo chúng ta, chứ chúng ta không đọc Phúc Âm, rồi sau đó ngồi sắp xếp Phúc Âm theo ý riêng của chúng ta. Ngày xưa các thầy thông luật đã lèo lái niềm trông đợi của dân chúng tới những ước vọng thống trị trần gian. Ngày nay cũng không thiếu gì những người muốn lợi dụng Phúc Âm để quảng cáo cho một hệ thống chính trị hay một quan niệm xã hội. Chúng ta không có quyền sử dụng và dùng Phúc Âm vào một mục tiêu nào khác ngoài mục tiêu đi đến Đức Kitô. Nhiều người muốn chiếm hữu Phúc Âm để mưu cầu lợi ích riêng tư, để rồi cuối cùng đã đi đến chỗ phủ nhận con người Đức Kitô. Tin Mừng mời gọi chúng ta xây dựng cuộc sống trên viên đá góc là Đức Kitô, Đấng chúng ta tìm kiếm và yêu mến, chứ không nên lèo lái Ngài và Tin Mừng của Ngài vào những ý đồ riêng tư của mình.

4. Những tá điền khác

(Suy niệm của Barbara E. Reid – Văn Hào, SDB chuyên ngữ)

“Ông chủ sẽ trao vườn nho cho những tá điền khác.”
(Mt 21,41)

Những tá điền khác: Họ là ai?

Năm năm trước đây, tại một số quốc gia vùng Á rập, nhiều cuộc bạo loạn xảy ra, để biểu thị quyền lực hoặc để lật đổ chế độ. Một vài nơi đã thành công trong việc xóa bỏ chính quyền cũ và thành lập chính phủ mới. Một số cuộc cách mạng kết thúc khá ôn hòa, nhưng nhiều nơi những cuộc lật đổ gây nhiều đổ máu và tang tóc. Các biến cố này có nhiều nét tương đồng so với bối cảnh của dụ ngôn được Tin Mừng hôm nay thuật lại. Dụ ngôn đề cập đến cuộc lật đổ của các tá điền đối với ông chủ vườn nho.

Quá bức xúc vì mình không có đất đai để canh tác cũng chẳng có quyền hành gì, những tá điền đã nổi loạn chống lại những sứ giả ông chủ sai tới. Họ còn giết cả đứa con của ông chủ, người có quyền thừa tự, để mong tiếm quyền sở hữu vườn nho về cho mình. Câu 40 trong dụ ngôn đưa ra một câu hỏi khá hóc búa “Trước tình thế đó, ông chủ sẽ xử trí ra sao?”. Câu trả lời, là ông sẽ ra lệnh trừng phạt họ một cách nghiêm khắc. Bạo lực sẽ phải trả giá bằng bạo lực, có khi còn dữ dội hơn. Các tá điền chắc chắn sẽ bị tru diệt một cách không thương tiếc. Chúng ta có thể đọc dụ ngôn này theo một góc nhìn khác, nếu nhìn vào sự vô vọng nơi các tá điền khi họ muốn lật đổ ông chủ, và đòi quyền sở hữu vườn nho dành cho mình.

Theo cái nhìn truyền thống khi đọc dụ ngôn này, chúng ta có những hình ảnh và tình tiết mang tính biểu trưng để so chiếu. Vườn nho biểu thị cho dân Israel, các tá điền là những

lãnh đạo tôn giáo thời Chúa Giêsu, ông chủ vườn là chính Thiên Chúa, các sứ giả mà ông chủ sai tới là các ngôn sứ trong cũi ước, và người con của ông chủ chính là Đức Giêsu. Dù ngôn mà ngôn sứ Isaia nói tới, như được trình thuật trong bài đọc thứ nhất cũng có nhiều nét ẩn dụ tương đồng như vậy. Tuy nhiên, phần kết nơi hai dụ ngôn thì hoàn toàn khác nhau. Trong trình thuật của Isaia, ông chủ vườn nho thất vọng vì vườn nho không sinh hoa trái, và ông đã ra lệnh hủy diệt vườn nho.

Nơi dụ ngôn của Đức Giêsu, vườn nho không bị tiêu hủy, nhưng được trao phó cho những người quản lý mới. Trong cả hai dụ ngôn, điểm quy chiếu là vườn nho cần phải được chăm sóc để cho trái trổ, và những tá điền đương thời đã không làm được điều này. Một điểm nhấn khác, là nếu dụ ngôn phác vẽ một hình ảnh biểu trưng về lịch sử cứu độ, thì “Người Con” được ông chủ gửi tới, là chính Đức Giêsu đấng Messia. Đây là quà tặng lớn nhất mà Thiên Chúa tặng ban, là chính Đấng mà nhân loại vẫn luôn ngong ngóng đợi chờ. Món quà đó không thể bị tước mất khỏi tay ông chủ. Nếu chủ vườn nho là chính Thiên Chúa, và ngay cả cái chết xảy ra nơi người Con là điều không thể tránh khỏi khi con người nhẫn tâm chống lại Ngài, thì lòng thương xót của Thiên Chúa vẫn luôn dàn trải và đổ xuống trên ta đến vô tận, đem lại cho chúng ta những cơ hội để thống hối, hơn là đưa ra một phán quyết hủy diệt cuối cùng.

Trong mạch văn của Tin Mừng Mathêu, dụ ngôn nhắm đến các đầu mục Do thái giáo, những con người đang kinh chống Đức Giêsu. Dụ ngôn cũng chỉ dẫn ra điều cần thiết, là phải có những vị lãnh đạo mới. Thế nhưng, những tá điền khác, hay các vị lãnh đạo tôn giáo khác là ai? Một số cắt nghĩa rằng, họ là những người mà ông chủ sẽ tín nhiệm để thay thế các tá điền cũ, tức là Thiên Chúa sẽ thiết lập “một

Hội Thánh mới, thay thế cho Israel cũ, trải rộng đến các dân ngoại”. Cách cắt nghĩa này rất dễ bị chống đối. Mathêu viết cho các Kitô hữu gốc Do Thái và theo họ, các đầu mục của Israel cũ sẽ được thay thế bằng các lãnh đạo mới, cũng gốc Do thái. Những người theo Đức Giêsu thời đó, vẫn nghĩ rằng các môn đệ của Đức Giêsu, chủ yếu là những Kitô hữu gốc Do thái, sẽ là những “tá điền khác”. Họ cố đấu tranh để chứng tỏ điều đó, dù họ có liên hệ gốc gác với dân vùng Judea hoặc gốc Pharisaiêu chăng nữa.

Dụ ngôn cũng đặt ra một câu hỏi nhử đối với những ai đang nắm quyền lãnh đạo thuộc bất cứ một tổ chức nào, một định chế nào, hay một quốc gia nào. Nếu những người lãnh đạo không giúp đem lại thiện ích cho các thành viên thuộc quyền, họ phải được thay thế bằng những người khác, những người có khả năng làm nảy sinh hoa trái cho những ai dưới quyền mình. Theo mạch văn của đoạn Tin Mừng, chẳng còn kỳ vọng gì nơi những người lãnh đạo hiện tại. Cũng chẳng mong họ hối hận, và làm cho vườn nho sinh trái. Dụ ngôn cũng ghi nhận rằng mùa hái nho đã đến gần - tức là thời điểm cánh chúng đang đến. Đó là thời điểm quyết định không còn chờ đợi một sự thay đổi nào nữa, và tất cả đều hướng tới một quyết định chung thẩm cuối cùng. Tin Mừng gọi mời chúng ta, phải chú tâm đến các vị lãnh đạo, làm sao để họ biết cách lo cho thiện ích chung được phát sinh cách dồi dào. Đồng thời chúng ta cũng cố gắng thực hiện những phương cách ôn hòa, không gây bạo lực để thay đổi lãnh đạo, ở bất cứ nơi đâu và vào bất cứ thời điểm nào, khi cần thiết phải thực hiện.

5. Tá điền và vườn nho

Nếu ruộng lúa, nương khoai, khóm trúc và con trâu là những hình ảnh quen thuộc của người Việt Nam, thì người Do Thái cũng có những hình ảnh thân thương đối với họ, đó là đàn chiên và vườn nho.

Thực vậy, Chúa Giêsu sinh ra là người Do Thái, cũng đã thừa hưởng nền văn hóa con chiên và cây nho ấy. Ngài đã dùng những hình ảnh quen thuộc đó để nói lên quan điểm của Ngài đối với mối tương giao giữa Thiên Chúa và Israel, cũng như mối tương giao giữa bản thân Ngài đối với các tín hữu của mình...

Chẳng hạn trong Tin Mừng theo thánh Gioan thì Chúa Cha là người trồng nho, bản thân Ngài là cây nho còn các môn đệ là ngành nho. Điều Ngài muốn truyền dạy là chúng ta phải sống gắn bó mật thiết với Ngài.

Thế nhưng trong Tin Mừng theo thánh Matthêu thì hình ảnh cây nho hay nói đúng hơn hình ảnh vườn nho được khai thác cho một đề tài khác.

Chúa Giêsu đã nói tới lòng tốt của ông chủ vườn nho không những sẵn sàng thuê mướn mọi người, nhất là những kẻ thất nghiệp, kém may mắn, mà còn trả công đồng đều cho cả những kẻ làm việc ít giờ nhất.

Ngài cũng đã nói tới những tá điền, là những người quản lý có trách nhiệm canh tác vườn nho để giao nộp hoa lợi cho chủ. Nhưng họ đã phản bội, đã đánh đập các sứ giả và đã giết chết chính người con của chủ. Để rồi, chủ đã phải lấy lại vườn nho mà trao cho người khác quản lý, tức là Giáo Hội.

Hôm nay, khi đọc lại dụ ngôn này, chúng ta sẽ ung dung tự nhủ: Do Thái là Do Thái và Giáo Hội là Giáo Hội Chúa đã trao đàn chiên cũng như vườn nho của Ngài cho Giáo Hội, người quản lý cuối cùng mà Chúa đã chọn, vì thế không còn

gì phải lo sợ: Làm thế nào mà Giáo Hội lại có thể giết hại các tôi tớ Chúa và cướp đoạt vườn nho Chúa được.

Thế nhưng chúng ta không nên lạc quan với những nhận định trừu tượng và lý thuyết trên đây mà phải nhìn vào thực tại trước mắt: Và thực tại trước mắt cho thấy Giáo Hội chính là chúng ta. Cộng đoàn dân Chúa, gồm những con người bằng xương bằng thịt, mới chỉ được mời gọi và được ban ơn sủng để nên thánh, hay nên hoàn thiện, nhưng thực tế thường chưa thánh, chưa hoàn thiện, do đó vẫn còn có thể có những kẻ lười biếng không chịu làm việc trong vườn nho, tệ hơn nữa vẫn còn có thể có những kẻ hung ác đánh đập, hành hạ và thậm chí giết hại những người tôi tớ của Chúa, những người làm vườn tốt, để chiếm lấy vườn nho cho mình. Chính những ngôn ngữ chúng ta thường dùng cũng tố cáo sự chiếm đoạt có khi là vô ý thức đó.

Thực vậy, chúng ta chẳng thường nói: Con chiên của tôi, nhà thờ của tôi, giáo xứ của tôi, Giáo Hội của tôi. Trong khi đúng ra phải nói là con chiên của Chúa, nhà thờ của Chúa, giáo xứ của Chúa, Giáo Hội của Chúa.

Nhìn vào vườn nho Chúa, chúng ta thấy không thiếu những cây nho cành lá xum xuê mà chẳng sinh được một trái. Cũng chẳng thiếu những cành nho khô héo èo uột vì chỉ còn dính hờ vào thân cây.

Điều đáng buồn hơn nữa là cũng chẳng thiếu gì những tá điền, những người quản lý đã chiếm đoạt vườn nho Chúa làm gia nghiệp riêng của mình. Họ mặc sức khai thác tùy theo ý muốn, miễn sao có lợi cho mình. Không thiếu những kẻ chỉ lo rào dậu, xây tường và kiến tạo những bồn đập nho, nhưng lại chẳng chăm sóc gì đến cây nho, khiến vườn nho Chúa mọc lên những cỏ dại và gai góc.

6. Suy niệm của ĐTGM. Ngô Quang Kiệt

CÂU CHUYỆN VƯỜN NHO CÂU CHUYỆN ĐỜI TA

Vườn nho là một hình ảnh quen thuộc đối với người Do Thái. Chúa đã dùng hình ảnh quen thuộc này để thánh giá dễ hiểu điều Chúa nói về Nước Trời. Ý nghĩa dụ ngôn này như sau. Thiên Chúa là chủ vườn nho. Vườn nho thoát tiên được dùng để chỉ dân Do Thái. Dân Do Thái được Chúa chọn là dân riêng. Lịch sử dân Do Thái là lịch sử tình yêu thương của Chúa. Vì yêu thương Chúa đã giải thoát họ khỏi ách nô lệ Ai Cập. Vì yêu thương Chúa đã dành sẵn cho họ một đất nước. Vì yêu thương Chúa bảo vệ họ khỏi sự quấy phá của các nước lân bang. Vì yêu thương Chúa đã sai khiến các tiên tri đến dạy dỗ họ. Quả thật dân Do Thái là một vườn nho được Chúa trông, chăm sóc từng li từng tí. Từ rào dậu chung quanh đến xây tháp canh giữ. Từ xây bồn ép nho đến tưới bón cắt tỉa. Nhưng sự thương yêu của Chúa được đáp lại bằng sự phản bội. Người Do Thái không công nhận quyền làm chủ của Chúa. Họ giết các tiên tri được sai đến dạy dỗ họ. Họ còn giết cả Chúa Giêsu là Con Một Thiên Chúa để chiếm lấy vườn nho làm của riêng họ. Nhưng họ có biết đâu rằng nếu để Chúa là chủ thì vườn nho còn được bảo vệ, được chăm sóc và họ còn được hưởng hoa lợi. Nhưng từ chối quyền làm chủ của Chúa, vườn nho rơi vào cảnh hoang tàn, đổ nát, không còn hoa trái. Và vì thế cuộc đời họ cũng bị diệt vong.

Câu chuyện vườn nho không chỉ nói với người Do Thái mà còn nói với tất cả chúng ta, đặc biệt các sinh viên học sinh nhân dịp đầu năm học mới. Sinh viên học sinh là những cây nho được Chúa ưu ái trồng trong vườn nho của Chúa. Vườn nho đó là Nước Chúa, là Giáo Hội, là gia đình, là trường học. Các cháu thiếu nhi, các bạn thanh niên, học sinh,

sinh viên trẻ trung là những cây nho non mơn mẫm được Chúa chăm sóc tưới bón trong tình thương bao la của cha mẹ, trong sự tận tâm của thầy cô giáo, trong sự nhiệt thành quên mình của các linh mục, tu sĩ nam nữ. Chúa đặt lương tâm như tháp canh để cảnh báo những nguy cơ đe dọa tàn phá vườn nho. Để ngăn chặn thú dữ tàn phá, trẻ con nghịch ngợm, kẻ thù quấy phá, Chúa cẩn thận rào dậu vườn nho. Rào dậu là đặt ra những quy tắc luật lệ. Kỷ luật là phen dậu vững chắc bảo vệ những cây nho còn non yếu, bảo vệ hoa lợi khỏi kẻ thù đến phá hoại. Kỷ luật giúp bảo vệ cuộc đời của các con. Không chỉ bảo vệ sự sống mà còn tất cả những hoa trái tốt đẹp của sự sống. Bảo vệ tương lai của các con. Chúa xây bồn ép nho. Bồn ép nho là nơi làm việc. Quả nho phải trải qua quá trình ép, lọc, ủ mới lên men thành thứ rượu nho thơm lừng làm đẹp cho xã hội. Cũng vậy các con phải lao động vất vả qua nhiều công đoạn mới trở nên hữu ích cho Giáo Hội và cho xã hội. Có thể nói cuộc đời của mỗi người các con là một kỳ quan về tình yêu thương của Chúa. Chúa tạo dựng nên các con để các con được hạnh phúc. Chúa đã định sẵn cho các con một định mệnh tốt đẹp cao quý trong thánh ý Chúa.

Tiếc là có nhiều người không hiểu được điều đó, nên đã chối bỏ quyền Chúa làm chủ đời mình. Vì xua đuổi Chúa nên ma quỷ đã xâm nhập cuộc đời họ. Có nhiều người đã bỏ tháp canh lương tâm nên không còn tỉnh thức trước những nguy cơ đe dọa tàn phá sự sống. Có nhiều người đã phá đổ những phen dậu kỷ luật, biến vườn nho tâm hồn thành bãi đất hoang mặc cho mọi người chà đạp, tàn phá. Có nhiều người đã bỏ quên bồn ép nho, không chịu làm việc, chỉ rong chơi ngày tháng nên cả cuộc đời tiêu tốn biết bao sự thương yêu, tiền bạc, công sức của cha mẹ, thầy cô giáo, các bề trên trong Giáo Hội mà không sinh được hoa trái gì cho cuộc đời.

Các con, sinh viên học sinh thân mến,

Đầu năm học mới là dịp các con chỉnh đốn lại vườn nho tâm hồn các con. Hãy để Chúa làm chủ cuộc đời các con. Hãy tin tưởng định mệnh Chúa dành cho các con là định mệnh tốt đẹp nhất. Tương lai Chúa dọn sẵn cho các con là tương lai tươi sáng không gì có thể so sánh được. Hãy đón nhận tình yêu thương của cha mẹ, thầy cô giáo, và các bề trên trong Giáo Hội. Tình yêu thương chăm sóc của các ngài là nước mát tưới cho cây đời các con xanh tươi. Hãy tuân theo sự hướng dẫn của thập canh lương tâm để các con biết phân biệt thật giả, trắng đen, thiện ác giữa lúc vàng thau lẫn lộn, biết chọn lựa con đường tốt đẹp cho tương lai. Hãy sống theo sự hướng dẫn của luật lệ, luật xã hội, luật học đường, luật sự sống, luật Giáo Hội. Đó chính là cách tự bảo vệ trước những lực lượng xấu, trước những cơn cám dỗ ngọt ngào đang rình chờ trói chặt những cuộc đời ẻo lả, mềm yếu, buông tuồng. Hãy làm việc trong bòn ép nho. Sự siêng năng chăm chỉ, lòng say mê học tập chính là chìa khóa của sự thành công.

Năm học mới là một ân huệ nhưng cũng là một trách nhiệm. Các con được ban nhiều, các con sẽ bị đòi hỏi nhiều. Năm học mới được ban tặng để các con sinh lợi. Sinh lợi để xứng đáng với tình thương của Chúa. Sinh lợi để xứng đáng với xã hội, quê hương đất nước. Sinh lợi chính là thăng tiến bản thân, làm lợi cho chính các con trước hết.

Xin Chúa ban phúc lành cho năm học mới để các thầy cô giáo, các học sinh sinh viên thu lượm được nhiều kết quả tốt đẹp, góp phần thăng tiến bản thân, gia đình, Giáo Hội và xã hội. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ

1) Chúa đã ban cho bạn sự sống và còn đặt biết bao người, biết bao phương tiện, hoàn cảnh để nuôi dưỡng và phát triển sự sống đó. Bạn có nhận biết điều này không?

2) Bạn có nhìn nhận Chúa làm chủ đời mình và có thái độ xứng hợp không?

3) Phát triển là một trách nhiệm. Bạn có chu toàn trách nhiệm đó không?

7. Sống bằng tình yêu

Anh chị em thân mến.

Trong câu chuyện lịch sử "Chiếc nỏ thần", để lại một dấu ấn trong cuộc sống của dân tộc Việt Nam.

Thục Phán An Dương Vương được Thần Kim Quy tặng cho chiếc nỏ có sức công phá cực kỳ, không ai có thể chống lại được. Nhờ chiếc nỏ mà trong nước được an bình.

Ông có cô con gái tên My Châu, được chàng Trọng Thủy con của Triệu Đà thuộc nước lân bang đến cưới. Mọi việc hết sức tốt đẹp, mối duyên của đôi trẻ ngày càng nồng ấm.

Một hôm Trọng Thủy xin về thăm cha của mình. Ít ngày sau thì chiến tranh kéo đến. Nhìn thấy đoàn quân đến từ xa, An Dương Vương không lo lắng gì, ông mỉm cười tự tin, vì đã có chiếc nỏ thần trong tay. Giặc càng ngày càng gần, đến lúc cần thiết, ông mới dùng đến nỏ thần. Nhưng bất ngờ thay, chiếc nỏ không còn công hiệu như xưa, đội quân của ông không phòng thủ nổi với sức tấn công dũng mạnh của quân thù. Ông cùng với cô con gái thân yêu tìm đường thoát thân. Nhưng càng chạy thì nghe tiếng của địch quân ngày càng gần. Nhìn lại thì ông thấy chính đứa con mà ông yêu thương nhất lại là người làm ông thất vọng nhất. Chính cô đã để lại dấu hiệu trên đường cho giặc đuổi theo. Ông cũng hiểu ra: chính vì đứa con mà ông yêu thương, nên kẻ thù mới lợi dụng tình yêu thương đó, cưới con ông và tráo đổi nỏ thần, khiến cho ông phải đi vào chỗ chết. Ông yêu thương con gái mình, nên cũng rất mực yêu thương chàng rể. Nhưng những gì mà ông yêu thương đã phản bội lại ông, làm cho ông phải chết. Nếu như ông có quyền trở lại ông sẽ đối xử với chàng rể như thế nào?

Khi lòng tham đã lên ngôi, thì tình yêu thương không còn hiệu quả nữa mà bị phản bội. Lòng tham làm cho con người

trở nên tàn ác, bất chấp mọi thủ đoạn, miễn làm sao lòng tham đạt được như ý muốn.

Đó là những gì của con người. Nhưng Thiên Chúa không để cho sự ác ngự trị mãi được, sự ác không thể tồn tại, ngay cả trong con người đang làm ác cũng không thể chấp nhận được cái ác.

Những người thời đó không thể chấp nhận được việc làm của những người trong dụ ngôn, hành động không có nhân tính. Họ đã quên đi những gì người khác làm cho họ, họ cũng quên đi những gì họ đang có là từ đâu mà đến. Họ càng không muốn nhớ đến thời khó khăn trước đó như thế nào và làm sao mà họ thoát khỏi khó khăn như thế. Giờ đây họ chỉ còn nhìn thấy cái lợi vật chất. Họ tìm cách chiếm đoạt mà không cần biết đến cảm nghĩ của người khác như thế nào, cũng không cần biết đến hậu quả ra sao. Họ không nhìn thấy được tình yêu thương chung quanh họ, thì làm sao họ có thể sống trong tình yêu được.

"Nước Thiên Chúa sẽ lấy khỏi các ông để trao cho dân tộc khác biết làm trở sinh hoa lợi".

Một câu nói mạnh mẽ mà Chúa Giêsu thốt lên để cảnh báo cho những người không biết đến tình nghĩa, không nhìn thấy người khác, cũng không nhận ra được chính mình.

Câu cảnh báo cho người xưa cũng là lời cảnh báo cho những người hôm nay, cho chúng ta. Mỗi người được bao bọc trong tình yêu thương, được Thiên Chúa ưu ái, ban cho một hoàn cảnh sống thật tốt đẹp. Nhưng nhìn lại, chúng ta có biết cảm tạ hồng ân Chúa, hay mỗi ngày chúng ta đòi hỏi nhiều hơn, bất mãn nhiều hơn, toan tính để được nhiều hơn cái không phải là của mình. Càng không chấp nhận được khi những gì là của mình mà bị bắt buộc phải chia cho người khác. Nên nhiều lúc trong cuộc sống, chúng ta giống như những người trong dụ ngôn, muốn loại trừ người khác, ngay

cả tiêu diệt người khác bằng mọi cách, để có thể hưởng trọn những gì mình muốn. Những lúc đó chúng ta cũng giống như chàng Trọng Thủy vô tâm, đứng trước một tình yêu chân thành nhưng không biết tận hưởng, mà chọn lấy nguồn lợi riêng tư để bước vào con đường chết. Nếu chúng ta nhận ra hồng ân Chúa trong đời sống và biết cảm tạ bằng những gì trong cuộc sống đời thường, để biết chu toàn mà đền đáp hồng ân Chúa thì thật là hạnh phúc cho chúng ta.

Xin Chúa soi sáng cho mỗi người, để biết nhận ra Chúa là nguồn tình yêu, mà biết sống xứng đáng để đền đáp tình yêu thương của Chúa.

8. Suy niệm của An Phong

CHÚNG TA ĐƯỢC TRAO PHÓ CÀNH TÁC VƯỜN NHO THIÊN CHÚA

Câu chuyện giữa Thiên Chúa với con người là một câu chuyện tình. Tình yêu thương được trao ban, nhưng không được đón nhận; tình yêu thật quảng đại, nhưng lại bị phản bội cách trắng trợn. Giu-đa lấy cái hôn để nộp Thầy, đó là một sự phản bội lại tình yêu thương làm cho Chúa Giêsu đau lòng biết bao. Tình yêu của Thiên Chúa thật bao la; và sự phản bội tình yêu đó lại là cái gì hết sức phũ phàng. Không có gì đẹp bằng tình yêu, nhưng cũng không có gì ghê gớm hơn tình yêu bị phản bội.

Trong một xã hội "đấu đá nhau", những trò đời đã nhiều lúc trở nên khủng khiếp lắm rồi; nhưng khi "trò đời" lại diễn ra nơi chính bầu khí của tình yêu, trong gia đình chẳng hạn, thì nó lại trở nên khủng khiếp thế nào: cha mẹ lợi dụng con cái; con cái bất hiếu, bạc đãi cha mẹ, con cái giết cha mẹ cũng có... Quả thật, chính sự phản bội trong tình yêu là một đòn chí mạng khiến con người bị gục ngã. Bao nhiêu bà mẹ đã từng hy sinh mọi sự cho con cái, nhưng rồi cuối đời, những năm tháng về già, đã gục ngã vì sự phản bội, vì sự bất hiếu của đứa con cưng.

Chúng ta được trao phó cho mảnh vườn của Thiên Chúa, cha mẹ được Thiên Chúa trao phó cho một gia đình để chăm sóc; linh mục cũng được Thiên Chúa trao phó cho đoàn chiên; các người có trách nhiệm với dân tộc, với cộng đoàn giáo xứ, với các hội đoàn... đều là những người được Thiên Chúa trao phó vườn nho của Ngài. Cuộc sống này là vườn nho của Thiên Chúa và mỗi người chúng ta là những người làm vườn nho của Thiên Chúa.

Câu chuyện về sự phản bội của tình yêu cho chúng ta thấy rằng Tình yêu cũng chính là cái giá con người phải trả lại cho Thiên Chúa. Ông chủ ban "người con" như một lời mời gọi cuối cùng của tình yêu cho những người tá điền của mình. Không có gì thật sự là tốt đẹp mà không cần trả giá đâu. Sự trả giá ở đây chỉ là lòng trung thành, là mở lòng ra để đón nhận chủ quyền của Thiên Chúa chứ không phải muốn giành lấy gia sản của Người để hưởng thụ cho chính mình.

Lạy Chúa Giêsu,

Chúa đã trả giá cho đời sống chúng con,

không phải là trả một món nợ nào khác,

nhưng là món nợ của tình thương,

món nợ nặng nề nhất và cay đắng nhất.

Xin cho chúng con biết nhận ra

chúng con cũng mắc nợ nhau trong tình yêu thương

và cũng biết chấp nhận hy sinh vì tình yêu thương.

9. Tìm kiếm sự khôn ngoan – Lm. Anmai.

Ba bài đọc trong Thánh lễ hôm nay như sợi chỉ đỏ xuyên suốt nói về sự khôn ngoan, nói về sự lựa chọn của con người trong cuộc đời này về sự khôn ngoan.

Sách các Vua quyển thứ nhất trong chương 3 mà chúng ta nghe đây nói cho chúng ta nghe về một chuyện thật là buồn cười. Là một vị vua, lẽ ra Salômôn phải xin cho được mình được sống lâu trăm nghìn tuổi để ngồi trên ngai mà trị vì dân chúng, lẽ ra Salômôn xin cho mình được của cải đầy dư dề mà lên mây lên mặt với dân chúng, với các dân các nước lân bang, lẽ ra vua Salômôn phải xin cho tất cả những kẻ thù của vua phải chết đi, phải biến mất đi khỏi nhan của vua để mà vua được ngồi trên ghế trị vì đất nước được thoải mái, lẽ ra và lẽ ra Salômôn xin nhiều điều như một số vị vua khác đã làm đó là là cho mình được thê thiếp đầy nhà đầy cửa để phục vụ cho những ham muốn của mình, xin cho mình được quân binh dũng mãnh để đối phó với thù trong giặc ngoài nhưng rồi Salômôn xin với Thiên Chúa cho ông được tài phân biệt để xét xử.

Nếu vội vã, chúng ta sẽ cho rằng Salômôn là một người nông cạn, thiếu suy nghĩ vì xin cái gì không xin, xin tiền tài vật chất không xin mà xin cái gì đó nó chẳng có giá trị gì về vật chất cả, nó là cái chi chi đấy: tài phân xử. Xem ra cái chuyện ông xin là chuyện vô ích, chẳng cần xin thì ai ai cũng có tài phân xử cả. Chẳng cần ơn cũng có thể phân xử vậy mà ông lại xin. Như thế có vô ích không?

Chúng ta nhìn lại đời thường của chúng ta. Chuyện phân xử hình như nó dính liền với cuộc đời của chúng ta, dính liền với thái độ sống của chúng ta.

Sáng sớm, mới mở mắt thức giấc, chúng ta phải đứng trước một chuyện phân xử mà chúng ta không biết đó thôi đó

là chúng ta có tạ ơn Chúa vì Chúa đã cho chúng ta qua một đêm yên ổn hay không? hay là chúng ta đứng đứng trước cái ơn của Chúa đây. Cứ tưởng là bình thường nhưng chẳng bình thường chút nào cả vì đã có nhiều và nhiều người sau khi ngủ một đêm thì lại tiếp tục ngủ giấc ngủ ngàn thu chứ không hề thức dậy chi cả. Sau khi tạ ơn ấy, chúng ta có chịu trao phó cuộc đời, có dâng ngày sống trong tay Chúa hay là chúng ta lại dâng ngày sống trong tay chúng ta, trong sự quyết định không đầu vào đầu của chúng ta. Phân xử đây chứ! Ai bảo là không phân? Hoặc chúng ta đặt để cuộc đời chúng ta trong tay Chúa, trong sự quan phòng theo thánh ý Thiên Chúa, hoặc chúng ta đặt để cuộc đời chúng ta trong tay của chúng ta, trong quyết định của chúng ta?

Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui, một bông hoa, một tiếng cười hay ngược lại?

Và rồi trải dài suốt cả ngày sống, chúng ta được trước không biết bao nhiêu là điều phải lựa chọn, bao nhiêu là điều phải phân xử.

Đứng trước một sự cãi vả, một cuộc tranh chấp, chúng ta phải lựa chọn cái gì? Lựa chọn sự thua thiệt hay sự hơn người khác?

Đứng trước một quyết định về một mầm sống, chúng ta quyết định để hay là phá?

Đứng trước một con người thấp cổ bé họng, một con người nghèo khổ túng cực, chúng ta yêu thương họ hay phỉ báng?

Đứng trước một người giàu thái độ chúng ta như thế nào?

Đứng trước một người nghèo thái độ chúng ta như thế nào?

Đứng trước một con người tạm gọi là tội lỗi, kiếm khuyết, yếu đuối thì chúng ta sẽ xử họ như thế nào?

Và rồi, cuối ngày, trước khi đi vào giấc ngủ, chúng ta có kiểm điểm lại qua một ngày sống chúng ta được không biết bao nhiêu là ơn lành của Chúa để chúng ta tạ ơn Chúa hay là chúng ta lại tỏ thái độ đứng đưng trước bao nhiêu ân huệ mà Chúa dành cho ta? Chúng ta lại có khiêm tốn để trao phó cuộc đời chúng ta trong tay Chúa qua giấc ngủ mà chúng ta sắp chìm vào hay không?

Đó là chuyện thường ngày nhất mà chúng ta thường gặp. Chúng ta phải có thái độ đề lựa chọn. Nhiều Thánh vịnh cũng đã nhắc nhở chúng ta về sự lựa chọn, đơn cử Thánh vịnh 90 (Tv 90, 5-12) vẫn nhắc nhở chúng ta:

*Ngài cuốn đi, chúng chỉ là giấc mộng,
như cỏ đồng trời mọc ban mai,
nở hoa vươn mạnh sớm ngày,
chiều về ủ rũ tàn phai chẳng còn.
Ngài thịnh nộ, chúng con phải mạng vong,
nổi trận lôi đình: thấy mà khủng khiếp!
Tội chúng con, Thánh Nhan đều soi tỏ.
Chúa nổi xung, đời chúng con tàn tạ.
kiếp sống thoáng qua: một tiếng thở dài.
Tinh tuổi thọ, trong ngoài bảy chục
mạnh giỏi chẳng là được tám mươi,
mà phần lớn chỉ là gian lao khổ nhọc,
cuộc đời thắm thoát, chúng con đã khuất rồi.
Con giận Ngài, ai lường được sức mạnh,
trận lôi đình, ai hiểu thấu căn nguyên?
Xin dạy chúng con đếm tháng ngày mình sống,
ngõ hầu tâm trí được khôn ngoan.*

Thế đây! Con người vẫn bé cái lầm là cứ tưởng rằng mình là chúa, là chủ của cuộc đời nhưng xin thưa rằng mạnh giỏi lắm thì chừng tám chục mà thôi. Tất cả những tài sản, những nỗ lực, những cố gắng mà mình bao nhiêu năm đổ mồ hôi sôi

con mắt tìm kiếm sẽ giao lại cho người khác. Ngay cái căn nhà, cái biệt thự, cái villa cao cấp mà mình đang trú ngụ đây sẽ về tay người khác khi mà chúng ta đã khuất rồi.

Trang Tin Mừng theo Thánh Matthêu mà chúng ta vừa nghe đây là đỉnh điểm nhắc nhở chúng ta về sự khôn ngoan, sự lựa chọn khôn ngoan mà Chúa Giêsu đã nói cho dân chúng, Chúa Giêsu cũng đã nói với mỗi người chúng ta: "Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng. Có người kia gặp được thì liền chôn giấu lại, rồi vui mừng bán đi tất cả những gì mình có để mà mua thửa ruộng ấy. Nước Trời lại cũng giống như chuyện một thương gia đi tìm ngọc đẹp. Tìm được một viên ngọc quý, ông ta ra đi, bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy".

Chúa nhắc cho chúng ta căn tính, căn cốt và cùng đích của cuộc đời chúng ta đó là Nước Trời. Cuộc đời này chỉ là đời tạm mau qua chóng tàn, là cuộc lữ hành về quê trời thôi chứ không phải là vĩnh cửu để rồi chúng ta bám, chúng ta vúi vào? Bế cái làm là cái điều cần chúng ta lại không tìm, điều không cần chúng ta lại áp ủ? Phải chăng là chúng ta thiếu khôn ngoan, chúng ta thiếu cân nhắc, chúng ta thiếu phân xử như Salômôn?

Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Rôma Ngài cũng đã nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa đã kêu gọi mỗi người chúng ta theo ý định của Người. Vì những ai Người đã biết từ trước, thì Người đã tiền định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người, để Con của Người làm trưởng tử giữa một đàn em đồng đúc. Những ai Thiên Chúa đã tiền định, thì Người cũng kêu gọi; những ai Người đã kêu gọi, thì Người cũng làm cho nên công chính; những ai Người đã làm cho nên công chính, thì Người cũng cho hưởng phúc vinh quang".

Thiên Chúa quan phòng, Thiên Chúa yêu thương và Thiên Chúa đã tuyển chọn, hiến thánh mỗi người chúng ta nhưng chúng ta làm sao đây? Chúng ta cứ luẩn quẩn trong con người hay hư nát của chúng ta? trong cái con người nay còn mai mất của chúng ta mà chúng ta không tìm kiếm những sự cao siêu trên trời như Thánh Phaolô đã hơn một lần nhắc nhở chúng ta.

Thấy điều gì hay, điều gì phải, điều gì tốt chúng ta cũng nên bắt chước và hôm nay chúng ta cũng bắt chước vua Salômôn để rồi chúng ta không xin Chúa cho chúng ta giàu sang phú quý, thành công, bằng này cấp nọ hơn người khác nhưng xin cho chúng ta cũng như ông: xin ơn khôn ngoan, xin ơn biện phân để chúng ta biết đếm tháng ngày chúng ta sống để ngõ hầu tâm trí của chúng ta được khôn ngoan. Chúng ta cũng xin Chúa cho chúng ta khôn ngoan lựa chọn thái độ sống của những người tìm kiếm Nước Trời chứ không phải tìm kiếm cái thế gian mau qua chóng tàn và phù vân này.

Nguyện xin Chúa là Chúa của sự khôn ngoan đến và ở lại với mỗi người chúng ta để chúng ta luôn khôn ngoan chọn lựa thái độ sống phù hợp với thánh ý Chúa.

10. Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Dù con người bất trung, Thiên Chúa vẫn một lòng trung tín

Tiếp theo dụ ngôn “Hai người con”: Người cha sai hai đứa con vào làm vườn nho (x. Mt 21, 28-32). Đức Giê-su kể cho thượng tế và kỳ lão nghe dụ ngôn “Những tá điền sát nhân” (x. Mt 21, 33-43). Quả thật, Vườn nho của Chúa là nhà Israel, Thiên Chúa đã tuyển chọn và coi như một vườn nho đặc tuyển được Chúa chăm sóc, bảo vệ, (“Bài ca vườn nho” – Is 5, 1-7) là một bằng chứng: “Vườn nho của Chúa các đạo binh là nhà Israel, và người Giuđa là chồi cây Chúa vui thích” (Is 5, 7). Tình yêu của ông chủ với vườn nho, hay cụ thể là mối tình giữa Thiên Chúa với Dân Ngài thật đậm đà, thấm thiết. Thiên Chúa đã không tiếc gì đối với dân: “Người tôi yêu có một vườn nho trên đồi xinh tươi. Người rào giậu, nhặt đá, trồng cây chọn lọc, xây tháp giữa vườn, lập máy ép trong vườn, và trông mong nó sinh quả nho” nhưng hồi ôi, “nó lại sinh toàn nho dại” (Is 5, 2).

Điều gì phải đến sẽ đến, ông chủ “sẽ phá hàng rào, để nó bị tàn phá, sẽ phá tường để nó phải bị giày đạp. Ta sẽ bỏ nó hoang vu, không cắt tỉa, không vun xới; gai góc sẽ mọc lên, và ta sẽ khiến mây không mưa xuống trên nó” (Is 5, 5-6). Ngụ ý nói: “Thiên Chúa trông mong Israel thực hành đức công bình, nhưng đây toàn là tiếng kêu oan” (Is 5, 7). Theo lẽ thường, cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sẽ giáng xuống Israel. Nhưng Thiên Chúa “không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người ăn năn hối cải” (2 Pr 3, 9). Nên, mới giao vườn nho cho những tá điền chăm sóc (x. Mt 21, 33-43).

Gọi vào làm vườn nho và chăm sóc vườn nho là sáng kiến của Thiên Chúa. Ngài đã chọn dân Israel. Ngài tin tưởng và

ban cho dân những điều kiện để sống xứng đáng trong Vương Quốc của Ngài. Ngài gọi dân vào làm vườn nho thể thiện tương quan đặc biệt giữa Ngài với dân. Việc trồng nho lấy quả, ép rượu, theo truyền thống Kinh Thánh là dấu hiệu của niềm vui phồn thịnh.

Thiên Chúa lấy tình yêu mà chăm sóc dân Chúa để nó sinh nhiều trái tốt, là sống công chính hoan lạc trong tình yêu. Cây nho sinh trái, thể hiện tình yêu từ Thiên Chúa xuống với con người, trung thành với lề luật Chúa là đáp lại tình yêu ấy. Yêu thương con người là sáng kiến của Thiên Chúa, vì Ngài đã chủ động yêu thương. Thâm kịch đối với dân được chọn là khước từ kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa, cho dù bao lần Ngài dùng miệng các tiên tri không ngừng mời gọi dân hoán cải, thậm trí sai chính Con của Ngài đến kêu gọi, dân chúng vẫn chọn sự bất trung với Thiên Chúa, ngược đãi với Con Ngài .

Chúa Giêsu lấy lại và tiếp tục lời than của Thiên Chúa trong Isaia (x. Is 5, 1-7). Chính ở đó chúng ta gặp được chìa khóa cho dụ ngôn. Tại sao Thiên Chúa “trồng một vườn nho” và Thiên Chúa đến tìm những “hoa quả “ nào?

Những tá điền không trồng nho và chăm sóc vườn nho vì thương yêu vườn nho, nhưng vì lợi ích riêng của chính mình. Thiên Chúa thì khác. Ngài dựng nên con người và lập giao ước với con người, không phải vì lợi ích cho Thiên Chúa, nhưng vì yêu thương và ích lợi cho con người mà thôi. Những hoa quả được trông đợi từ con người là tình yêu đối Thiên Chúa và sự công bình đối với những kẻ bị áp bức: tất cả là vì con người, chứ không phải cho Thiên Chúa.

Qua dụ ngôn, Chúa Giêsu diễn tả tương quan giữa Thiên Chúa và dân Israel, đồng thời phác họa lịch sử tương quan của Thiên Chúa với toàn thể nhân loại chúng ta. Chúng ta có thể trách cứ dân Israel hay cha ông họ là những tá điền sát

nhân, vì chẳng những từ chối tình yêu thương của Thiên Chúa mà còn giết hại chính Con Một Ngài. Coi chừng câu nói: “Đứa con thừa tự kia rồi, nào anh em! Chúng ta hãy giết nó đi và chiếm lấy gia tài của nó”(Mt 21,38) lại là của chính chúng ta. Bởi lẽ, ngày hôm nay chúng ta phải nói rằng Chúa Giêsu đã “bị quăng ra ngoài vườn nho,” bị quăng ra ngoài bởi những người xưng mình là Kitô hữu, hay là có khi phản Kitô hữu. Những lời nói của những tá điền vườn nho dối lên không bằng lời thì cũng ít nhất bằng những việc làm trong xã hội tục hóa ngày nay. Nhân loại tục hóa muốn làm người thừa tự, làm ông chủ.

Chúng ta tự hỏi: Tôi đã chuẩn bị thế nào để Chúa Kitô sống trong tôi? Tôi đáp trả tình yêu vô biên của Chúa dành cho tôi bằng cách nào? Tôi đã tình cờ quăng Người ra ngoài nhà tôi, ngoài sự sống của tôi; nghĩa là tôi đã quên và không biết Chúa Kitô chẳng?

Thiên Chúa vẫn một lòng trung tín. Tình yêu của Ngài mạnh hơn tội lỗi và sự bất trung của con người. Ngài tiếp tục sai chính Con Một Ngài đến trao nộp vì chúng ta để bảo đảm cho tới cùng tình yêu trao ban cứu độ thế gian.

Lịch sử nhân loại được hoàn tất nhờ cái chết trên Thập giá. Nhờ cái chết, Chúa Giêsu đã tiêu diệt sự dữ. Nhờ phục sinh, Thiên Chúa đã nâng con người lên bằng sức mạnh của tình yêu, Người đã tiêu diệt hận thù. “Chính viên đá bọt thợ loại ra, đã trở nên viên đá góc ” (Mt 21, 42), đền thờ Thiên Chúa được phục hồi. Vườn nho trở nên Vương Quốc của Giao Ước Mới, vì Nước Trời không bị phá hủy, từ nay “ Nước Thiên Chúa sẽ cất khỏi các ông để trao cho dân tộc khác biết làm cho trổ sinh hoa trái” (Mt 21, 43).

Ông chủ vườn nho nói: “Chúng sẽ nể con Ta” (Mt 21, 37). Giờ đây, Cha trên trời sắp sai Con của Người đến với chúng ta trong Bí tích Mình và Máu Người. Ta có hiểu sự cao trọng

lúc này không? Ta có sẵn sàng đón tiếp Người với sự sùng kính mà Chúa Cha mong đợi không?

Hôm nay chúng ta đọc lại lịch sử Dân Chúa chọn để lên án sự loại bỏ Đức Kitô do Chúa Cha sai đến. Nhưng cũng ý thức về sự khôn cùng của chúng ta khi loại bỏ “viên đá góc”, lúc chúng ta có ý xây dựng thế giới này theo tiêu chí của chúng ta, tự coi mình là những ông chủ vườn nho của Chúa.

“Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, tình thương Chúa thật là cao cả, vượt xa mọi công trạng và ước muốn của con người, xin rộng tình tha thứ những lỗi lầm cắt rút lương tâm chúng con, và thương ban những ơn trọng đại, lòng chúng con chẳng dám mơ tưởng bao giờ. Amen” (Lời nguyện Nhập lễ).

11. Người thợ làm vườn nho

(Trích trong ‘Suy Niệm Hằng Ngày’)

Tin Mừng Chúa Nhật hôm nay thuật lại dụ ngôn “Người thợ làm vườn nho”. Vườn nho là một hình ảnh quen thuộc đối với người Do Thái. Chúa đã dùng hình ảnh quen thuộc này để giúp người nghe dễ hiểu điều Ngài muốn nói về Nước Trời.

Thiên Chúa là chủ vườn nho. Vườn nho thoát tiên được dùng để chỉ dân Do Thái. Dân Do Thái được Chúa chọn là dân riêng. Lịch sử dân Do Thái là lịch sử tình yêu thương của Thiên Chúa. Vì yêu thương Chúa đã giải thoát họ khỏi ách nô lệ Ai Cập. Vì yêu thương Chúa đã dành sẵn cho họ một đất nước. Vì yêu thương Chúa bảo vệ họ khỏi sự quấy phá của các nước lân bang. Vì yêu thương Chúa đã sai phái các tiên tri đến dạy dỗ họ.

Quả thật dân Do Thái là một vườn nho được Chúa trồng, chăm nom săn sóc từng li từng tí. Từ rào dậu chung quanh đến xây tháp canh giữ. Từ xây bồn ép nho đến tưới bón cắt tỉa. Nhưng sự thương yêu của Chúa được đáp lại bằng sự phản bội. Người Do Thái không công nhận quyền làm chủ của Chúa. Họ giết các tiên tri được sai đến dạy dỗ họ. Họ còn giết cả Chúa Giêsu là Con Một Thiên Chúa để chiếm lấy vườn nho làm của riêng.

Mỗi người chúng ta hôm nay cũng là một tá điền mà Thiên Chúa giao phó cho một vườn nho, đó là những tài năng tinh thần, là của cải vật chất, để ta sinh thêm hoa lợi và mang về cho Người..

Thiên Chúa ban muôn hồng ân, là để ta phục vụ Chúa và anh em, chứ không phải để ta tìm tư lợi, danh vọng, và khoái lạc cho bản thân.

Thiên Chúa kiên nhẫn trước những xúc phạm, lầm lỗi của ta, là để ta có cơ hội hoán cải, chứ không phải để ta ngày càng sa lầy trong tội lỗi.

Thiên Chúa trao phó cho ta các tài năng là để ta sinh lợi cho phần rỗi của mình. Nếu ta không biết sử dụng ơn lành Chúa ban, thì Người sẽ cất đi và trao cho kẻ khác.

Sẽ đến ngày ta phải tường trình về công việc vườn nho mà Chúa đã trao phó cho ta. Sẽ đến ngày ta phải dâng lên Chúa những thu hoạch hoa lợi mà Người trông đợi. Bội thu hay mất trắng là hoàn toàn do công việc ta đang làm hôm nay.

Lạy Chúa! Xin cho con biết cộng tác vào vườn nho của Chúa, để làm trở sinh nhiều hoa trái thánh thiện và làm cho Nước Chúa được nhiều người biết đến. Amen.

12. Từ vườn nho đến các tá điền: Hãy là chính mình

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa)

Sau khi nghe câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể về “những tá điền sát nhân”, các Thượng Tế và người Phariseu hiểu là Người nói về họ và họ tìm cách bắt Người. Dân Chúa xưa, đặc biệt những người lãnh đạo, những người được gọi là đạo đức hẳn thuộc nằm lòng bài ca về vườn nho của Ngôn sứ Isaia (Is 5). Mẹ Hội Thánh lại trích cho chúng ta nghe trong bài đọc thứ nhất Chúa Nhật này. Trong khi Ngôn Sứ Isaia nhấn mạnh đến vườn nho là đoàn dân Chúa xưa, thì Chúa Giêsu lại nhấn mạnh đến những tá điền là những người lãnh đạo mà Chúa trao phó quản lý vườn nho. Dù là vườn nho hay là người quản lý thì điểm chung hướng đến, đó là: hãy trở nên chính mình. Nói nôm na là nho thì ra nho, quản lý thì ra quản lý.

Nho ra nho: Ngôn sứ Isaia đã minh nhiên nói rằng vườn nho chính là đoàn dân Chúa xưa và chúng ta có thể hiểu thêm mỗi người chúng ta là những cây nho, là những cành nho (x. Ga 15). Các khâu canh tác như làm cỏ, bón phân, tưới cành sâu bệnh... thì chủ vườn nho là Thiên Chúa đã vuông tròn. Vấn đề còn lại là chính cây nho phải sinh hoa trái tốt tươi, ngọt ngào. Theo kinh nghiệm nông gia, khi đã đủ đầy các điều kiện tự nhiên và sự chăm bón thì chuyện sinh hoa kết trái của cây trồng, hệ tại ở khả năng cây “hấp thụ dinh dưỡng” từ đất, từ trời và hệ tại ở việc cây “giảm phát sinh để tăng phát dục”, nghĩa là giảm đâm cành, mọc lá mới để tăng ra hoa, kết trái.

Để hấp thụ dinh dưỡng từ trời đất thì chính chúng ta, những cây nho, tiên vàn phải gắn bó, kết hiệp với Thiên Chúa. Cầu nguyện là một trong những phương thể tuyệt hảo để kết hiệp với Thiên Chúa. Để gia tăng hoa trái tốt lành thì việc hãm mình hy sinh là điều không thể thiếu. Như thế để

nho ra nho nghĩa là sinh hoa trái ngọt ngào thì Kitô hữu chúng ta cần chuyên chăm cầu nguyện và hy sinh hãm mình. Hằng năm cứ đến mùa Chay thánh thì đề tài ăn chay cầu nguyện được nhấn mạnh và chúng ta nghiệm thấy ngay các hoa trái trở sinh.

Quản lý ra quản lý: Người quản lý là người được trao phó một sự gì đó. Một việc gì đó để bảo quản, giữ gìn, chăm nom và dĩ nhiên theo tiêu chí mà người chủ yêu cầu. Các tá điền trong câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể được hiểu như là những người quản lý. Và tiêu chí người chủ đưa ra là đến kỳ thu hoạch, vườn nho phải sai hoa, mọng trái. Theo chiều kích xã hội thì những người quản lý là những người được giao phó các chức vụ của công quyền. Họ được trao phó đoàn dân của một tập thể, của một đất nước... Theo chiều kích tôn giáo, thì những người quản lý là những vị mục tử. Họ được trao phó đoàn chiên là các tín hữu của tôn giáo mình. Dù là các mục tử trong Hội thánh này Hội thánh kia hay là những người nắm giữ công quyền trong xã hội thì chỉ một mình Thiên Chúa là người chủ duy nhất. Thánh Phaolô minh định điều này khi nói rằng các chính quyền hợp pháp đều là do Chúa đặt định (x.Rm 13,1)

Trong khoảng thời gian chờ đến mùa vụ, thì ông chủ thỉnh thoảng sai gia nhân của mình đến nhắc nhở những người quản lý về bổn phận và trách vụ của họ. Và bên cạnh đó chắc chắn có sự đánh giá về những gì mà những người quản lý đang thực thi. Tốt thì khen và khích lệ. Xấu thì chê và phê bình sửa sai. Trong lịch sử dân Chúa xưa, các ngôn sứ chính là những gia nhân mà ông chủ vườn nho đã sai đến. Thay vì nghe những ý chỉ của Thiên Chúa qua các sứ ngôn thì những người tá điền là nhưng người quản lý đã bách hại các ngài.

Thiên Chúa, người chủ vườn nho vẫn kiên trì nhẫn nại đến cùng. Người đã sai chính Con Một đến với hy vọng là những

người quản lý kia sẽ nể mặt mà nghe theo. Thế nhưng sự tham lam đã làm cho tâm hồn những người quản lý thành ác độc. Họ đã nhẫn tâm giết chết Người Con Một của ông chủ. Tưởng rằng sẽ từ vị thế quản lý trở thành chủ nhân của vườn nho, nhưng họ đã lầm. Ông chủ sẽ tru di họ và trao vườn nho cho những người khác.

Câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể đã làm chột dạ những vị lãnh đạo DoThái giáo thời bấy giờ. Chuyện dụ ngôn này cũng đã ứng với nhiều triều đại vua chúa các nước trên thế giới. Chuyện dụ ngôn này cũng ứng với những chính phủ nắm giữ công quyền của các quốc gia. Và chuyện dụ ngôn này cũng đáng làm cho các vị mục tử giật mình tự kiểm.

Nho ra nho, quản lý ra quản lý. Nếu không thực là mình thì sẽ đến lúc phải bị loại trừ. Cành nho nào sinh hoa trái sẽ được chăm bón để trái hoa xum xuê thêm nhiều. Cành nào không sinh trái thì phải bị chặt đi. Nó sẽ khô héo và người ta sẽ bỏ nó vào lửa mà thiêu đốt đi (x.Ga 15,6). Người quản lý nào chuyên chăm cứ đến giờ mà phân phát lúa thóc cho kẻ ăn, người ở, thì sẽ được ân thưởng khi chủ về. Trái lại viên quản lý nào chểnh mảng, mãi mê chơi bời ăn uống mà bỏ bê bổn phận, thậm chí còn hành xử bạo lực với người dưới quyền, thì sẽ bị chung số phận với quân bất lương, ở nơi phải khóc lóc và nghiền răng (x.Lc 12,41-48).

13. Suy niệm của Lm. Giuse Đỗ Đức Trí

TRỞ THÀNH NGƯỜI THỢ CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG VƯỜN NHỎ CỦA CHÚA

Địp tháng 5/2014, khi Trung Quốc đem giàn khoan vào vùng biển Việt Nam, đã tạo nên một làn sóng phản đối dữ dội ở mọi tầng lớp người dân. Tại các khu công nghiệp, công nhân đã phản ứng một cách thái quá, và trút sự căm thù xuống trên chính các công ty của mình, nơi mình đang làm việc để kiếm sống. Công nhân đã xông vào các công ty Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan đập phá, đốt xưởng. Ở Bình Dương, công nhân tràn vào nhà máy để phá và hôi của của công ty. Họ hề hã vì lấy được những món hàng từ trong công ty. Có những người không ngại ngừng để đưa mặt mình vào ống kiếng khi bị quay cảnh cướp của ấy. Hậu quả là công ty phải đóng cửa, công nhân không còn chỗ làm việc, những người ăn cắp bị ghi hình phải ra hầu tòa, phải đem đồ đến trả lại cho công ty trong sự xấu hổ. Sự kiện trên cho thấy rằng hầu như công nhân làm việc trong công ty từ trước đến nay không hề tỏ ra có trách nhiệm với công ty và làm việc thiếu lòng yêu mến đối với công việc và nơi mình làm việc nên mới xảy ra những sự việc đáng tiếc như thế. Cuối cùng, người thì bị đuổi việc, kẻ thì ở tù, còn Chính phủ bị bắt vạ phải bồi thường cho các công ty đó.

Thưa quý OBACE, khi làm việc mà người thợ không cảm thấy mình có trách nhiệm với công việc, thì chính họ sẽ biến mình thành kẻ phá hoại. Cũng vậy, khi họ làm việc mà không có lòng yêu mến thì cũng không khác gì kẻ nô lệ, và có khi biến mình thành kẻ cướp, kẻ ăn cắp ngay trong công việc của mình. Sự kiện trên không chỉ xảy ra ngày nay, mà cách đây hai ngàn năm, Chúa Giêsu cũng đã kể một câu chuyện tương tự.

Có một chủ nhà có một vườn nho, ông chăm sóc, rào giậu chung quanh, xây bồn ủ nho. Ông cho tá điền canh tác rồi trả đi xa. Đối với người Do Thái ngày xưa, vườn nho là một tài sản lớn, người ta yêu quý vườn nho như là con cái, là gia nghiệp của mình. Vì thế, khi trao vườn nho lại cho tá điền canh tác, ông chủ đã hết sức tin tưởng, trao phó cả cơ nghiệp của mình cho những tá điền này. Tuy nhiên, bọn tá điền đã bội lộ ý đồ muốn chiếm đoạt vườn nho của ông chủ. Khi ông sai đầy tớ đến thu hoa lợi, bọn tá điền đã đánh đập, nhục mạ, giết chóc đầy tớ. Đã nhiều lần chúng đối xử với ông chủ và với những người được sai đến như thế, nhưng ông chủ vẫn hết sức khoan dung và kiên nhẫn với bọn tá điền. Cuối cùng, ông đã sai chính con trai duy nhất của ông đến, bọn tá điền đã bội lộ rõ âm mưu chiếm đoạt vườn nho khi chúng bàn với nhau: Đưa con thừa tự đây rồi, nào ta giết nó đi và đoạt lấy gia tài của nó.

Israel chính là vườn nho của Thiên Chúa, là gia nghiệp của Chúa được Thiên Chúa yêu thương tuyển chọn. Ngài hết mực yêu thương Israel như đã được diễn tả qua bài ca về vườn nho trong sách Isaia: Tôi xin hát tặng bạn thân tôi bài ca về vườn nho của mình. Bạn tôi có một vườn nho màu mỡ trên sườn đồi, anh vun tưới cây cuốc và trồng vào đó những giống nho tốt. Anh dồn hết bao công sức cũng như kỳ vọng vào vườn nho này, nhưng nó lại không đáp lại sự mong đợi của anh, nó sinh ra trái nho chua nho dại. Vì thế, ông sẽ để cho nó bị tan hoang, heo rừng vào phá phách, cỏ dại mọc um tùm. Bài ca này nói lên tâm trạng và sự chờ đợi của Thiên Chúa nơi dân Israel. Ngài mong họ trở sinh hoa trái yêu thương, hành động công bình, nhưng họ lại sinh ra những quả gian ác, những trái bất công. Kể câu chuyện trên, Chúa Giêsu đã muốn nhắc tới các thượng tế và luật sĩ. Họ chính là những tá điền được Thiên Chúa trao cho trông coi, canh tác

vườn nho là Israel, nhưng những người này đã không làm tốt trách nhiệm của mình, còn đối xử tệ bạc với Thiên Chúa là ông chủ và muốn biến vườn nho Israel làm của riêng mình.

Những người trước đây được sai đến để thu hoa lợi là các ngôn sứ, những vị này được sai đến để giúp Israel điều chỉnh lại cuộc sống, kêu gọi thay lối sống gian tà bằng sống công bình bác ái, nhưng các ngôn sứ đã bị các tá điền là các thượng tể và luật sĩ tìm cách loại trừ, nhục mạ. Sau cùng, Thiên Chúa đã sai Con Một của Ngài là Đức Giêsu đến với họ, thì họ đã đối xử với người con ấy không khác gì những tá điền trong câu chuyện. Họ hành hạ, giết chết Ngài và quăng xác ra khỏi vườn nho. Trong câu chuyện, Chúa Giêsu cho thấy sẽ đến ngày Thiên Chúa là ông chủ sẽ loại trừ họ, đuổi họ khỏi vườn nho và trao vườn nho cho những người thợ trung thành, có trách nhiệm, hết lòng yêu mến làm việc và sinh hoa lợi cho Thiên Chúa.

Vườn nho ngày xưa đã bị bỏ hoang và Thiên Chúa đã thiết lập nên vườn nho mới là Giáo Hội, được trao cho những tá điền mới. Chúng ta là giống nho mới được tháp nhập vào thân cây nho là Đức Giêsu, được trồng trong mảnh vườn của Giáo Hội, được chính Thiên Chúa làm chủ canh tác và các cộng tác viên của Ngài là các thừa tác viên được tuyển chọn để chăm sóc cho vườn nho. Đồng thời, mỗi người chúng ta cũng là những tá điền được Thiên Chúa tin nhiệm trao cho việc chăm sóc vườn nho của Chúa. Vì thế, với trách nhiệm và với hết lòng yêu mến, chúng ta được mời gọi làm việc liên li để sinh thật nhiều hoa trái tốt cho Chúa.

Là cành nho, chúng ta sẽ phải sinh trái nào? Thánh Phaolô đã chỉ cho chúng ta trong bài đọc hai: Trong mọi hoàn cảnh, hãy biết tạ ơn Thiên Chúa và không ngừng giải bày những tâm tình nguyện xin. Tạ ơn vì chúng ta được Thiên Chúa yêu thương tuyển chọn, cho chúng ta được nhận biết Ngài, sống

theo giáo huấn của Ngài, được tôn thờ Ngài, được hưởng ơn cứu độ. Đây chính là niềm vui đầy tràn trong tâm hồn và được biểu lộ ra bên ngoài. Dù cuộc sống bên ngoài còn nhiều khó khăn, thử thách cũng không thể làm vơi cạn niềm vui thánh thiện trong tâm hồn của chúng ta. Kế đến, phải sinh những hoa trái là: Sự chân thật cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh đáng khen, thì anh em hãy để ý mà thực hành.

Như vậy, với tính cách là những cây nho được Thiên Chúa yêu thương tuyển chọn và vun trồng trong vườn nho Hội Thánh, chúng ta cần phải biết tận dụng cơ hội Chúa ban để sinh hoa kết trái trong cuộc đời của mình. Cần phải sinh những hoa trái như Thiên Chúa mong muốn và kỳ vọng nơi mỗi chúng ta. Điều Chúa mong đợi nhất mỗi người là sinh những hoa trái ngọt ngào yêu thương. Hãy dâng tặng cho Chúa lòng yêu mến, biết ơn của mình bằng sự gắn bó, trung thành với Chúa, với giới răn, lề luật của Chúa. Hãy bày tỏ lòng biết ơn qua việc dâng thánh lễ mỗi ngày. Hãy sinh những hoa trái là những việc lành, việc tốt cho gia đình, cho lối xóm và cho cả xã hội này. Đừng bao giờ trở thành những trái chua, trái đắng cho nhau. Hãy mạnh dạn loại bỏ những trái tham lam, ích kỷ, nhỏ nhen, và hãy trao cho nhau những hoa quả ngọt ngào yêu thương. Khi mỗi người cùng trở sinh những hoa trái như thế, chúng ta sẽ làm biến đổi xã hội này và thế giới này, và cuộc sống cộng đoàn, xã hội mỗi ngày một tốt đẹp hơn.

Trong tư cách là những người thợ được Thiên Chúa tín nhiệm trao phó cho vườn nho của Ngài, mỗi người tùy theo địa vị và ơn gọi của mình, hãy làm việc với hết khả năng, hết sức lực và nhất là hãy làm việc với tất cả tinh thần trách nhiệm và lòng yêu mến để đem lại nhiều hoa trái cho Chúa.

Chúng ta được sai vào vườn nho rộng lớn là cả giáo hội, để ở nơi đây, chúng ta có bổn phận làm cho Tin Mừng được lan tỏa đến khắp nơi và đến với hết mọi người. Chung quanh chúng ta còn nhiều người chưa biết Chúa và Giáo Hội, chưa nghe nói về Tin Mừng Cứu độ. Chúng ta sẽ phải là những người giới thiệu hoa trái ngọt ngào này cho tất cả mọi người, để họ cũng được hưởng niềm vui cứu độ của Chúa.

Là người thợ trong vườn nho là giáo hội địa phương tức là giáo xứ, hãy là những thành viên có trách nhiệm và có lòng yêu mến. Vì từ nơi môi trường giáo xứ, chúng ta được sinh ra trong đức tin, được nuôi dưỡng bằng ân thánh của Thiên Chúa qua các Bí Tích, qua thánh lễ được cử hành nơi đây. Cũng ở nơi môi trường giáo xứ, chúng ta được Thiên Chúa yêu thương chăm sóc qua các chủ chăn là những người được sai đến phục vụ cộng đoàn. Hãy hết lòng chung tay góp sức, xây dựng cộng đoàn vườn nho địa phương. Hãy mạnh dạn bỏ đi những tự ái, cái tôi bè phái, chia sẻ để góp phần xây dựng sự hiệp nhất yêu thương. Đừng bao giờ có tham vọng loại trừ người khác và biến vườn nho này thành của riêng mình, bắt người khác làm theo ý mình, nhưng cần phải làm theo ý Chúa.

Là những người được trao cho chăm sóc vườn nho là các gia đình, các bậc làm cha mẹ sẽ phải trở thành những người có trách nhiệm làm cho vườn nho của gia đình mình trở sinh hoa trái tốt lành. Hãy chăm sóc nhiều hơn cho những mầm nho là con cái được lớn lên trong bầu khí đạo đức của gia đình, của cha mẹ qua các giờ kinh sớm tối, qua gương sáng của cha mẹ. Hãy kịp thời uốn nắn để con cái được lớn lên trưởng thành về nhân cách cũng như trưởng thành trong đời sống đức tin, trở thành những Kitô hữu tốt, nhiệt thành.

Xin Chúa cho mỗi người ý thức trách nhiệm Chúa trao ban, để chúng ta chu toàn tốt nhiệm vụ của mình, cộng tác và

*làm cho vườn nho của Chúa ngày càng được mở rộng trên
khắp mặt đất này. Amen.*

14. Vườn nho của Chúa

(Suy niệm của John W. Martens - Văn Hào, SDB chuyên ngữ)

“Tôi những mong trái tốt, mà sao vườn nho chỉ sinh nho dại” (Is 5,4).

Trong thơ văn Kinh Thánh, vườn nho là biểu trưng cho người được yêu. Ngôn sứ Isaia đã vay mượn hình ảnh của một vườn nho để hát một bài ca dâng tặng người yêu. Bài ca đó miêu tả việc Thiên Chúa yêu thương săn sóc dân của Ngài. Tuy nhiên cung điệu bài ca mau chóng chuyển thành lời ca thán người được yêu, như Isaia đã mô tả, vì vườn nho được săn sóc ân cần, nhưng chỉ sinh ra nho dại. Cuối cùng nó đã bị bỏ rơi và trở nên hoang tàn. Đức Chúa phán “Ta sẽ chặt phá hàng dậu cho vườn nên tan hoang. Ta sẽ đập đổ các tường bao, cho vườn bị giày xéo. Ta sẽ biến mảnh vườn thành đất hoang vu, không tia cành nhỏ cỏ, cho gai góc mọc um tùm, và ta sẽ truyền lệnh cho mây đừng đổ mưa xuống”.

Thế thì, vườn nho sản sinh loại hoa trái nào? Isaia đã viết rằng, loại giống nho tốt đã được chọn lựa để gieo trồng, nhưng nó chỉ cho ra nho dại. Hạn từ trong tiếng Do Thái khi nói về nho dại, có một nguồn gốc mang ý nghĩa “hư hỏng, hôi thối”. Câu văn trong tiếng Hy Lạp, nho dại còn mang chớ thêm ý nghĩa là “gai góc” như trong trình thuật của Isaia. Như vậy vườn nho thay vì cho trái thơm trái ngọt, nó chỉ cho trái hư thối hay chỉ sản sinh gai góc. “Thiên Chúa kỳ vọng sự ngay chính, nhưng Ngài chỉ thấy toàn là đổ máu. Ngài chờ đợi sự chính trực, nhưng chỉ nghe tiếng khóc than” (Is 5,7). Vườn nho này chẳng còn giá trị gì. Tuy nhiên, những người thợ làm vườn có thể cải tạo và vun xới cho vườn nho. Vì thế, Isaia cũng nói về một viễn cảnh tương lai khi vườn nho sẽ

xanh tốt trở lại, lúc mà “Giacóp sẽ bén rễ, Israel sẽ trở nụ đơm bông, và mặt đất sẽ đầy tràn hoa trái (Is 27,6).

Trong dụ ngôn của bài Tin Mừng, Đức Giêsu trở lại với vườn nho. Hình như vườn nho bây giờ đang sản sinh những trái tốt, và ông chủ chuẩn bị cho thu hoạch. Cho dù vấn đề nho dại hay gai góc không còn được nói tới, nhưng vườn nho lại nảy sinh một vấn đề khác. Ông chủ giao phó vườn nho cho các tá điền chăm sóc và đi xa. Khi mùa gặt đến, ông sai những gia nhân đến gặt họ để thu gom hoa lợi. Nhưng các tá điền bắt các đầy tớ, đánh đập người này, ném đá người khác, thậm chí còn giết chết họ. Vườn nho ở đây là biểu trưng cho dân Israel, đang mang chở những hoa trái tốt lành, như Isaia đã tiên báo. Đồng thời, Đức Giêsu khai mở một viễn ảnh rộng lớn hơn, đó là Nước Thiên Chúa đang đến. Ông chủ vườn nho là chính Thiên Chúa, là người yêu trong dụ ngôn của Isaia, nhưng có những nhân vật mới xuất hiện so với vườn nho trong Cựu Ước, đó là các tá điền và những gia nhân của ông chủ.

Theo mạch văn trong Mt 21,45, các tá điền là những thượng tế và biệt phái, những người đã không được ủy thác sứ mạng thu gom hoa lợi khi mùa gặt đến. Họ không phải là những cây nho đã sinh ra trái xấu, nhưng dụ ngôn nói về họ như là những con người phản bội ông chủ, không đem hoa lợi về cho ông chủ khi ông sai phái những sứ giả đến vườn nho. Những đầy tớ được gửi tới là hình tượng ám chỉ các ngôn sứ trong Cựu Ước, giống như Isaia, mà những bài tình ca viết cho họ cũng chẳng làm sao lay động được con tim của họ, giống như tâm tưởng gian ác và chai lỳ của những tá điền. Sau khi đã sai gửi những đầy tớ, ông chủ gửi chính người con của mình đến với họ và nghĩ rằng “Họ sẽ kính trọng đứa con của ta”. Nhưng trớ trêu thay, các tá điền đã quyết định giết luôn anh ta để tiếm quyền sở hữu gia tài. Thế

rồi Chúa Giêsu đưa ra câu hỏi “Khi ông chủ đến, ông sẽ hành xử thế nào đối với những tá điền như thế?” Các đầu mục Do Thái và người Pharisai trả lời, nhưng dường như họ không biết câu trả lời đó chính là tự kết án họ “Ông chủ sẽ tru diệt bọn chúng, và sẽ trao vườn nho cho người khác canh tác để đến mùa sẽ thu hoa lợi”. Đức Giêsu đồng ý với câu trả lời. Người nói với họ “Quả thật, tôi bảo các ngươi, nước Thiên Chúa sẽ được cất khỏi các ngươi và được trao cho một dân khác có thể làm sinh hoa lợi cho Vương quốc này”.

Bởi vì các tá điền không phải biểu trưng cho toàn dân, nên những người Israel vẫn còn là hình tượng của vườn nho được Chúa yêu thương, mà dụ ngôn của Isaia đã miêu tả. Nhưng vườn nho sẽ được giao cho những tá điền khác, tức là giao cho một dân khác để có thể đem lại trái trắng cho vương quốc nước trời.

Những người theo Đức Giêsu, hình thành một dân mới, gồm cả người Do Thái và dân ngoại. Nhưng họ có thực sự là những tá điền của vườn nho này hay không, còn tùy thuộc vào kết quả sinh lợi của vườn nho. Điểm nhân của dụ ngôn không phải là vườn nho sẽ bị bỏ hoang như Isaia đã mô tả, nhưng là cần phải chăm sóc chu đáo những trái nho mà vườn nho đã sản sinh. Một cách mặc nhiên, chúng ta hiểu là trong dụ ngôn của Đức Giêsu, vườn nho đang cho những trái tốt. Đức Giêsu không hát lên một bài ca chiến thắng về những hoa trái mà vườn nho mang lại. Ngài cũng không đá động đến sự trở trang nơi các môn đệ Ngài, nhưng Ngài cũng gợi nhắc lại bài ca tình yêu về vườn nho của Isaia cho nhóm độc giả rộng lớn hơn. Vườn nho được trải rộng. Mọi người chúng ta đều được đón mời đến làm vườn nho cho Chúa. Hơn nữa, có khi tâm hồn chúng ta ngập tràn trái nho dại, chúng ta cần phải đổi mới và sản sinh những trái nho thơm ngọt cho Vương quốc Nước Trời.

15. Tôi tớ hay kẻ tiếm quyền? – Achille Degeest.

(Trích trong ‘Lương Thực Ngày Chúa Nhật’)

Dụ ngôn các thợ vườn nho phân loạn thuộc vào loại dụ ngôn Chúa Giêsu tạo ra để tỏ bày thân thế của Ngài là Đấng Messia. Dụ ngôn này cũng cho thấy sự cô đơn bi thảm của Đức Kitô bị dân Người loại bỏ và chung quanh có những môn đệ mà lòng tin phát sinh khó khăn và hiện còn mỏng manh. Như thường lệ, Chúa Giêsu cấu tạo dụ ngôn từ thực tại mà Người nghe thấy trước mắt. Trong xứ Galilêa thời ấy, những điền chủ bỏ tiền vào việc trồng nho. Họ giao cho thợ làm nho trông coi rồi trả lương. Đôi khi họ đi xa, ra cả nước ngoài và để việc quản lý mùa màng lại cho những phái viên họ sai đến với các thợ làm nho. Theo luật Do thái nếu chủ một thửa đất chết đi mà không có người thừa kế, đất ấy thuộc về người nào chiếm ngụ đầu tiên. Điều này cho ta hiểu lý luận của các thợ vườn nho: Con thừa tự đấy, giết nó đi, chúng ta sẽ chiếm được gia tài của nó. Quả thực, con thừa tự mà chết, đất thành vô chủ và thuộc quyền những kẻ cư ngụ. Qua dụ ngôn này, và trong đoạn nói tiếp nhắc lại hình ảnh viên đá góc bị thợ xây loại bỏ, Chúa Giêsu muốn cho hiểu rằng chính Ngài là người con trai bị thợ làm vườn nho giết đi và là viên đá góc. Trong tâm trí người đọc sách phúc âm vào thời Mt viết ra, cũng như trong tâm trí chúng ta, tất cả câu chuyện kết thúc bằng việc Chúa Con sống lại, để giải cứu gia tài Ngài, là toàn thể nhân loại và đã trở thành viên đá chính trong việc xây dựng nước trời. Dụ ngôn này đặt ra cách quyết liệt câu hỏi sau đây: Làm sao các người hữu trách dân Do thái lại đã tới chỗ loại bỏ Đấng Messia?

1) Họ đã hướng theo bản năng chiếm hữu. Chủ vườn nho là hình ảnh Thiên Chúa, thủ lãnh duy nhất và Cha của dân tộc Do thái. Việc các lãnh tụ của dân chiếm hữu nằm ở

chỗ họ áp đặt quan niệm riêng và lề luật. Họ dùng lề luật để thống trị dân, họ còn có cao vọng dùng dân tộc được chọn để đạt tới chỗ thống lãnh thế giới. Các vị tiên tri đã đến và chính Con Thiên Chúa cũng đã đến để nhắc nhở rằng, lề luật thuộc riêng mình Thiên Chúa và dân không phải là sở hữu của những kẻ cai trị, nhưng là của Thiên Chúa mà thôi. Họ đã giết các tiên tri và cuối cùng đã giết luôn Con Thiên Chúa. Họ đã tới chỗ loại bỏ Đấng Messia bởi vì thay vì phục vụ lề luật và dân, họ đã chiếm hữu, coi mình là chủ lề luật và dân. Một câu hỏi: liệu chúng ta có thoát khỏi thái độ tự coi là người làm chủ Chân lý?

2) Làm thế nào để phục vụ Chân lý Phúc Âm mà không chiếm hữu? Bằng cách hãy để cho Phúc Âm thâm nhập và cải tạo chúng ta, chứ không phải đọc rồi sắp xếp Phúc Âm theo ý chúng ta. Ngày xưa các thầy thông luật lèo lái sự trông mong của dân đến những ước vọng thống trị trần gian. Ngày nay, phải chăng không có những nhà trí thức xử dụng Phúc Âm để quảng bá hệ thống chính trị của họ, các quan niệm về xã hội của họ dẫu cho đó là bảo thủ hay là cách mạng? Người ta không có quyền cư xử như chủ nhân Phúc Âm và dùng Phúc Âm như mục tiêu nào khác ngoài mục tiêu đi đến Chúa Giêsu Kitô trong đức tin. Nhiều người tiếm hữu Phúc Âm mưu lợi cho ý tưởng của họ, như các ký lục ngày xưa tiếm hữu lề luật, cuối cùng đi tới chỗ phủ nhận con người Đức Kitô. Phúc Âm mời gọi chúng ta xây dựng cuộc sống trên viên đá sống động là Chúa Giêsu Kitô, Đấng chúng ta lắng nghe, tìm kiếm và yêu mến. Không ai làm chủ Đức Kitô, chúng ta tất cả đều phục vụ cho Phúc Âm của Ngài mà chúng ta chỉ là người lãnh nhận.

16. Chúa Giêsu vẫn còn hiện diện với chúng ta

(Trích trong ‘Mở Ra Những Kho Tàng’ của Charles E. Miller)

Nếu Chúa Giêsu đã đến trái đất này cùng một cách như Người đã đến lần đầu tiên, bạn thử nghĩ xem Người sẽ được tiếp bạn ra sao? Sự tiếp đón ngày hôm nay của chính xứ sở bạn có khác với những gì đã xảy ra ở Giudea vào những thế kỷ trước không?

Chúa Giêsu đã đến thế gian sau những lời tiên báo của một loạt các tiên tri trong kỷ nguyên Cựu Ước nhưng chúng đã bị dân chúng thời đó coi thường và phớt lờ đi. Họ đã xử sự giống như những người nô lệ trong dụ ngôn mà Chúa Giêsu đã kể trong bài Phúc âm hôm nay. Những nô lệ này đã đối xử cách đáng xấu với những người làm công mà chủ sai đến lấy phần thu của ông. Thật kinh tởm, khi người khi chủ sai chính con trai của ông, vì ông hy vọng rằng họ sẽ nể ông, nhưng họ đã giết luôn đứa con trai của ông.

Chúng ta không cần phải tưởng tượng gì thì cũng nhận ra người con mà dụ ngôn nhắc đến chính là Chúa Giêsu. Hôm nay có gì mới không? Chúa Giêsu sẽ đến đổi mới thế giới đau khổ và tàn tệt mà Người đã chịu đựng hai mươi thế kỷ trước không?

Không phải tưởng tượng nhưng chúng ta cần đức tin để trả lời cho câu hỏi này. Theo đức tin công giáo của chúng ta, sự thật là Chúa Giêsu đang đến giữa chúng ta, đặc biệt là nơi người hắt hủi, bị khinh bỉ và những phần tử nghèo nàn cơ cực trong xã hội của chúng ta.

Chúa Giêsu đến trong ngôi vị của một thai nhi trong dạ mẹ. Người đang cố gắng để được sinh ra một lần nữa vào trong thế giới của chúng ta, nhưng phong trào phá thai đang loại bỏ Người bằng cách huỷ diệt Người ngay tại nơi được

coi là cung thánh an toàn nhất trên mặt đất này, là nơi dạ người mẹ. Có phải Thiên Chúa Cha sẽ nói như người chủ đất hôm nay: “Chắc họ sẽ kính trọng con trai ta”.

Theo lịch sử, Chúa Giêsu đã sinh ra tại Bethlehem, âm vang cái tên thành phố. Bên trong câu chuyện nhẹ nhàng ở Bethlehem là một thú nhận bi thảm về gia đình Thánh: “Không có phòng cho họ nơi quán trọ”. Thật ra, Mẹ Maria và Thánh Giuse là những người dân nhập cư. Họ từ Nazareth, một nơi phương Bắc xa xôi. Cho dù Chúa Giêsu đã sinh ra nơi thành phố của tổ tiên là Bethlehem, người cũng đã bị đối xử như một người ngoại quốc. Các quán trọ có thật đã chật chỗ không? Hay đơn giản hơn là họ đã không được tiếp đón? “Không có phòng cho họ”.

Ngày hôm nay Chúa Giêsu vẫn còn cố gắng để được chúng ta tiếp đón trong những người dân nhập cư đến với đất nước của chúng ta, những người con cái Chúa này bị loại bỏ như những người ngoại quốc, cho dù họ đã đến một miền đất giống như tất cả trái đất đều thuộc về Thiên Chúa là Cha của họ.

Đời sống công khai của Chúa Giêsu đầy đầy những chống đối vì những lời rao giảng và giáo huấn của người. Sự thương xót của Người dành cho dân nghèo và người đau ốm làm dâng cao sự căm phẫn bởi vì Người đã làm những công việc tốt lành vào ngày Sabbath. Lời hứa về Thánh Thể của Người đòi hỏi những người lắng nghe Người một là chấp nhận người, hai là loại bỏ Người. Nhiều người đã xoay lưng và bỏ đi. Sự loại bỏ biến thành oán ghét, và oán ghét làm cho điên cuồng, họ đã đóng đinh Chúa Giêsu như là một tội nhân.

Có phải đây là một cú nhảy đực tin quá nhiều để chúng ta nhìn về Chúa Giêsu trong một đội nhân không? Nếu như thế, ít nhất chúng ta không nhớ lời Chúa Giêsu đã tha thứ cho trộm lành có lòng hối cải và tha thứ cho những người đã

đóng đinh Người ư? “Họ không biết việc họ làm?” Chúng ta có biết việc chúng ta đang làm cho chúng ta thích phạt và khuyến khích một hành động dẫn chúng ta tới tình trạng dã man không?

Một dụ ngôn Chúa Giêsu đã nói khi xưa vẫn có ý nghĩa với chúng ta hôm nay nếu chúng ta khiêm nhường đủ để cho nó thách đố chúng ta bằng những vấn nạn giống như nhiều người đồng hương của chúng ta, chúng ta yếu ớt trong việc tìm kiếm Chúa trong tha nhân.

17. Có một chủ vườn kia

“Chủ vườn” là từ quan trọng trong dụ ngôn này, cùng với một từ khác tương ứng với từ đó: “hoa trái”. Người chủ vườn này muốn có những hoa trái đặc biệt. Với lòng quan tâm chăm sóc, ông trồng một vườn nho và mong đợi một mùa thu hoạch tốt đẹp, nhưng các tá điền không có vẻ gì là hoạt động cả. Chủ vườn sai đầy tớ tới: tá điền giết chết họ. Thế là chủ vườn thực hiện một hành vi điên rồ: ông sai chính con trai của mình đến và con trai ông cũng bị giết.

Chúng ta biết rằng người con trai này chính là Chúa Giêsu, nhưng vườn nho này là vườn nho nào? Những thợ làm vườn nho là ai? Chúng ta phải làm gì trong câu chuyện này?

Từ một vườn nho ở trên một sườn đồi, dụ ngôn kể chuyện những tương quan giữa Thiên Chúa và con người, điều mà Tin Mừng gọi là Nước Trời: “Ta sẽ là Chúa của các ngươi, và các ngươi sẽ là dân của Ta”, Chúa đã nói như thế. Đây là món quà đẹp nhất của Thiên Chúa, ông chủ của mọi sự, người thầy của mọi sự.

Thiên Chúa mong ước ban Nước Trời cho chúng ta. Là tình yêu Thiên Chúa muốn làm cho tất cả mọi người thành một dân tộc của tình yêu. Điều này muốn nói lên hai điều luôn luôn liên kết với nhau một cách chặt chẽ: một dân tộc gồm những con cái được Thiên Chúa yêu thương và yêu thương Thiên Chúa; một dân tộc gồm những người anh em yêu thương nhau. Đó là vườn nho và đó là những mùa hái nho.

Để thực hiện dự định vĩ đại này, Thiên Chúa đã chọn một dân tộc nhỏ làm hạt giống, làm men, đó là Israel. Ngài đã giao phó vườn nho của Ngài, tức là dự án về Nước trời cho dân tộc này.

Thất vọng. Được các vị lãnh đạo tôn giáo dẫn dắt tôi, Israel không sử dụng cho đúng những đặc ân của mình. Chúa sai đến cho Israel những sứ ngôn, những tiên tri, nhưng nước này không nghe họ. Coi thường chủ vườn, các tá điền xấu tin rằng họ có thể một mình làm chủ vườn nho của Chúa. Họ chăm sóc vườn nho không tốt bởi vì các ân sủng của Thiên Chúa chỉ sinh hoa kết quả với Thiên Chúa mà thôi.

Trong một nhiệt tình yêu thương tối hậu, Thiên Chúa sai Con Trai của Ngài để dạy cho các thợ làm vườn nho biết cách làm cho vườn nho của Chúa sinh lợi, biết cách sống vì Nước Trời như thế nào. Nhưng hết rồi, vào cuối Tin Mừng, Chúa Giêsu nhận thấy rằng chính Ngài cũng không được lắng nghe, các nhà lãnh đạo dân chúng muốn bóp nghẹt tiếng nói của Ngài.

Thế rồi Ngài đưa ra một lời đe dọa hoàn toàn không khoan nhượng cho những ai tự xem mình là những người được ưu tiên vĩnh viễn, những người chủ của các ân sủng của Thiên Chúa. Cho tới lúc đó, Chúa thường đe dọa họ và thậm chí sửa phạt họ một cách nghiêm khắc, nhưng không hề có ai dám nói với họ rằng Thiên Chúa sẽ giao phó vườn nho của Ngài cho những người khác. Dầu sao thì đây cũng chính là ý nghĩa của dụ ngôn ghê gớm này mà những từ cuối cùng rơi xuống như một cái máy chém: “Nước Trời sẽ được cất khỏi các ngươi và sẽ được trao cho dân khác làm cho trở sinh hoa trái”,

Lời đe dọa đã được thực hiện, người Kitô hữu tiếp tục sự nghiệp của người Do thái. Điều này không xoá bỏ sự vĩ đại của dân tộc đã được chọn đầu tiên và vẫn là một dân tộc được chọn này (Rm 11, 28-29). Dân Do thái vẫn tiếp tục loan báo Đấng Tối Cao bằng đức tin sâu xa và thường rất anh hùng của họ. Tiếp theo sau và cùng với dân Do thái chúng ta nên giòng mạch khai Do thái –Kitô giáo. Và dụ ngôn này phải làm

cho chúng ta suy nghĩ về sự vĩ đại và trách nhiệm của chúng ta. Thật là một sứ mạng nặng nề! Sống tình yêu, loan truyền tình yêu khắp nơi, tạo ra những kết quả thực sự của Nước Trời. Chúng ta có xứng đáng không? Người Kitô hữu và những nhà lãnh đạo tín hữu có tỏ ra trên khắp thế giới như là những tá điền tốt, những thợ làm vườn nho tốt của ông chủ duy nhất của vườn nho hay không?

18. Hành động và phản ứng.

Những người Biệt phái không sẵn sàng trở lại. Đó là một thái độ thụ động. Nhưng đi xa hơn, họ bước sang hành động quyết định chống lại Đức Kitô. Trong ngụ ngôn thợ làm vườn nho, Thầy chí thánh đã mô tả cho chúng ta như sau: Israel là một dân gồm những mục tử và nông dân. Các dụ ngôn Phúc âm là những hình ảnh thu nhặt trong đời sống đồng áng. Trước kia nơi các tiên tri và các thánh vịnh, quốc gia này đã được so sánh với một vườn nho được Thiên Chúa vun trồng sẵn sóc đặc biệt. Chúa chờ hái lượm những chùm nho trĩu nặng tức là mong thấy bay tỏa hương thơm đạo đức và lòng tùng phục Thiên Chúa. Nhưng ít khi Chúa mãn nguyện. Bây giờ, khi Chúa đến, giờ quyết định của dân tộc đã điểm.

Đó là giờ quyết định thực sự! Bỏn phận mà Israel chu toàn lại bị coi như là một cố gắng vô ích sao? Quả thực các vị thủ lãnh dân tộc có một đời sống tôn giáo nông cạn khô khan. Ngoài ra họ bắt đầu công kích Chúa, mặc dầu Ngài đã góp công phục hưng quốc gia. Cha ông họ đã giết các tiên tri, những thừa sai của Thiên Chúa, còn chính họ là con cái lại quyết định giết Chúa.

Theo phương diện lịch sử, giờ quyết định đã điểm vì tất cả quá khứ của Israel hướng về ngay vị cứu tinh xuất hiện. Tất cả những hy vọng quy về vị cứu tinh là tột đỉnh mong đợi. Đây Chúa Cứu Thế đã đến và số phận dân tộc đã biểu lộ. Các thủ lãnh đều có trách nhiệm về điều đó. họ tự quyết chống lại Ngài, vì họ muốn một vị khác đáp lại những đòi hỏi sai lầm của họ. Họ không những đã từ chối, nhưng nhất là công kích đầy căm phẫn nữa. Đáng phải đến cho họ sự phục sinh, lại bị chính họ xử tử.

Lời Chúa đòi p hải có lập trường vững chắc, nhất là khi hành động. Ngược lại với lời nhân loại, lời Chúa bắt phải dẫn

thân. Người ta có thể gạt bỏ những ý tưởng triết học, gạt bỏ hệ thống suy luận của một tư tưởng gia hay những tác phẩm của văn sĩ. Người ta ít chú ý đến những thứ đó, nên một năm khó lòng mua được một số sách, do đó nhiều khi sách vở phải bán theo giá giấy. Trái lại lời Chúa, tiếng gọi và đòi hỏi, đòi phải chọn lựa khi nghe biết. Không chú ý đến lời Chúa là phủ nhận lời Chúa và như vậy là gạt Chúa sang một bên. Làm như thế tức là tiến thêm một bước nữa về sự dữ. Trong khi chối từ những gì đem lại ơn cứu độ, người ta tự ý hướng về tình trạng khai trừ. Kitô giáo, không phải chỉ loan báo những chân lý để bàn luận hay xác định lập trường tùy tiện. Thiên Chúa mời gọi chúng ta, muốn chúng ta dần dần phục vụ Ngài. Vì thế từ chối có nghĩa là nổi loạn. Lời Chúa là nền tảng cho đời sống. Ai chối bỏ là chối bỏ chính Chúa: Hòn đá không ở một nơi, nhưng theo Đức Kitô, hòn đá đó sẽ nghiền nát ai chối bỏ nó để ở lại giữa loài người.

Tình trạng cuộc sống không bất động: mỗi hành động nhân loại đều được Thiên Chúa đáp ứng cách khác nhau. Thực ra, Ngài không chỉ sửa phạt, Ngài sẽ không tiêu diệt những ai từ chối, nhưng đôi khi Ngài chịu đựng để biến đổi sự dữ thành sự lành. Trước hành động của kẻ thù, Ngài phản ứng lại theo đức công bình và nhất là phản ứng theo lòng yêu thương.

Adam từ chối Thiên Chúa đã gọi mình, nên đánh mất Thiên Đàng, nhưng đồng thời ông lại được hứa Đấng Cứu Thế. Lỗi phạm, nhờ ơn sủng biến thành lỗi có phúc. Đại hồng thủy đưa đến giao ước với Noe. Tháp Babel biểu thị sự chia rẽ nhân loại, cũng biểu thị ơn gọi của Abraham là người biến Israel thành dân duy nhất của Chúa. Việc bán Giuse sang Ai Cập trở nên sự cứu độ cho anh em. Pharaon cứng lòng đưa dân Chúa đến việc ký kết giao ước với Thiên Chúa. Lịch sử tiếp tục thể hiện cho tới lúc Israel từ chối Đức Kitô, đóng

đánh Chúa họ trên núi Calvariô. Sự thất bại tuyệt đối đã được ân sủng tác động để hình thành giao ước mới với toàn thể nhân loại, và hy tế cứu độ của Chúa. Trong suốt lịch sử Giáo Hội, máu các vị tử đạo không ngừng trở nên hạt giống làm trở sinh những kitô hữu mới. Cho tới ngày chung cuộc, việc xuất hiện người chống lại Đức Kitô sẽ kêu mời Đức Kitô tái giáng. Trái đất bị chúc dữ sẽ báo hiệu một thế giới mới, để tất cả tằm tối sẽ bị ánh sáng toàn thắng. Tất cả sự chết sẽ bị sự sống thống trị, tội lỗi sẽ bị ơn sủng chế ngự. Hòn đá bị thợ ném đi, được Chúa can thiệp để trở nên hòn đá góc. Và nước Chúa được ban cho một dân tộc ưu tú mới, vườn nho được phó thác cho những người thợ mới; những người ấy nhờ tác động của ơn sủng, sẽ gặt hái hoa trái chín mọng do ơn Chúa. Vậy, những hầm rượu và kho lẫm Thiên Chúa được tràn đầy phong phú, rồi những kẻ ưu tú được lệnh trao hoàn cho Ngài. Tất cả biến thành ơn sủng.

19. Chủ vườn nho

Số phận của những kẻ chống lại chủ vườn nho sẽ như thế nào?

Mặc dù đoạn Tin Mừng không nói rõ, nhưng chúng ta cũng thấy được qua câu trả lời của những người nghe Chúa Giêsu:

- Ông sẽ tru diệt bọn hung ác đó và sẽ cho người khác thuê vườn nho để cứ đến mùa, họ sẽ nộp phần hoa lợi.

Từ câu trả lời này, chúng ta bước vào lãnh vực siêu nhiên. Vậy số phận của những kẻ chống lại Thiên Chúa sẽ như thế nào? Chúa Giêsu cũng đã từng lên tiếng về vấn đề này:

- Viên đá bị thợ xây loại bỏ, sẽ trở thành viên đá góc tường. Hễ ai vấp ngã trên viên đá này, thì kẻ ấy sẽ bị đập nát và hễ viên đá này đè lên ai, thì kẻ ấy sẽ bị tan xương.

Câu nói này làm cho chúng ta liên tưởng tới lời cảnh cáo của Chúa Giêsu được gửi tới cho Phaolô trên con đường đi Damas:

- Khôn cho người, nếu người giơ chân đạp mũi nhọn.

Kinh nghiệm đau thương này đã được thực hiện qua giọng thời gian nơi các dân tộc cũng như nơi những cá nhân.

Trước hết là nơi các dân tộc.

Tôi xin đưa ra hai trường hợp điển hình. Trường hợp thứ nhất, đó là trường hợp của dân Do Thái.

Trong Cựu ước, họ là một dân tộc được Thiên Chúa tuyển chọn và yêu thương cách đặc biệt. Thế nhưng mỗi khi họ quay lưng chống lại Ngài, bằng cách sống bê tha tội lỗi và nhất là quì gồi thờ lạy những thần tượng nhảm nhí, thì lập tức đất nước họ bị quân thù dày xéo còn bản thân họ thì bị đi lưu đày, vì khôn cho người, nếu người giơ chân đạp mũi nhọn.

Trong Tân ước, họ là một dân tộc được nghe những lời Ngài truyền dạy và được thấy những việc kỳ diệu Ngài đã

làm, thế nhưng cõi lòng họ vẫn chai đá, để rồi những lời Chúa cảnh cáo chỉ là như một thứ nước đổ đầu vịt mà thôi. Họ chống đối Chúa, họ vu oan cho Chúa và sau cùng họ đã giết chết Chúa một cách ô nhục trên thập giá. Nhưng rồi sau đó vào năm 70, thủ đô Giêrusalem đã bị tàn phá bình địa dưới sức mạnh của quân đội La Mã do tướng Titus chỉ huy. Còn bản thân họ thì phải rời bỏ quê hương, tản mát khắp bốn phương trời, mãi cho đến năm 1950, nhờ áp lực quốc tế, họ mới được trở về khôi phục lại đất nước, vì khôn cho người, nếu người giờ chân đạp mũi nhọn.

Trường hợp thứ hai là nước Pháp trong cuộc cách mạng vào năm 1789. Những kẻ khởi xướng cho cuộc cách mạng này đã bài xích Giáo hội, chối bỏ Thiên Chúa, coi lý trí là thần tượng tuyệt đối có thể giải quyết được mọi vấn đề. Thế nhưng hậu quả mà cuộc cách mạng này đã đem lại như thế nào thì lịch sử đã cho chúng ta thấy: máy chém mọc lên ở khắp nơi, rồi cướp của giết người xảy ra ở khắp chốn, đến nỗi chịu không nổi cảnh tượng hỗn độn vô trật tự ấy, Robespierre đã phải truyền dán trên khắp các ngã đường những tấm bích chương với hàng chữ: Nhân dân Pháp tin vào Thiên Chúa. Quả thực, khôn cho người, nếu người giờ chân đạp mũi nhọn.

Bây giờ xuống tới lãnh vực cá nhân, số phận của những kẻ chối bỏ Thiên Chúa cũng không hơn gì. Tôi xin đưa ra hai trường hợp điển hình.

Trường hợp thứ nhất là trường hợp của Mirabeau. Ông là người đi tiên phong cho cuộc cách mạng Pháp, hăng hái đập phá Giáo hội và chối bỏ Thiên Chúa. Nhưng rồi sau đó, ông đã phải đau khổ và tuyệt vọng, nhất là khi phải đối đầu với cái chết. Ông đã chết bằng một cái chết đốn đau và điên khùng.

Trường hợp thứ hai là trường hợp của Voltaire. Suốt đời, ông đã tìm cách hạ bệ Thiên Chúa và Giáo hội. Chính ông

vào năm 1753 đã viết: Thiên Chúa phải về hưu vì đã hết thời. Đúng hai mươi năm sau, nghĩa là vào năm 1773 ông đã chết một cách thê thảm, tru tréo như một con chó dại, đến nỗi bà giúp việc phải thốt lên: Nếu quý có thể chết, thì cũng không chết một cách dữ tợn hơn Voltaire. Thiên Chúa vẫn còn mãi, nhưng khốn cho người, nếu người giờ chôn đạp mũi nhọn.

Từ những sự việc cụ thể xảy ra cho cá nhân cũng như cho dân tộc, tôi muốn đi tới một kết luận:

- Xe trước đã đổ, thì xe sau phải coi chừng.

Xem người phải nghĩ đến thân, bằng không, nếu cứ bình chân như vại, đắm chìm trong tội lỗi, chắc chắn số phận chúng ta cũng sẽ không hơn gì bởi vì chủ vườn nho sẽ triệt hạ hết những kẻ xằng bậy và sẽ trao vườn nho cho người khác. Như thế có nghĩa là Nước Trời sẽ bị cất khỏi bàn tay chúng ta, đề rồi chúng ta sẽ bị trầm luân muôn kiếp.

20. Làm việc

Bài Tin Mừng là một dụ ngôn và cũng là một ám ngôn, vì vừa hình dung vừa diễn tả sự thật, vừa có tính cách lịch sử vừa có tính cách tiên tri. Vườn nho ám chỉ nước Chúa, được trao cho dân Do Thái. Ông chủ vườn nho là Thiên Chúa. Những người thợ làm vườn nho là giới lãnh đạo, là những người đứng đầu trong dân. Các đầy tớ là hàng loạt các ngôn sứ được Thiên Chúa phái đến đều bị ngược đãi hoặc giết chết. Trước thái độ bất nhân bất nghĩa đó, nước Chúa được chuyển sang một quốc gia khác là Hội Thánh, một dân phổ quát và Công giáo, sẽ lan tràn đến tất cả mọi quốc gia.

Chúng ta thấy dụ ngôn vừa có tính cách lịch sử vừa có tính cách tiên tri, nghĩa là một đàng diễn tả những biến cố có thực, là những can thiệp của Thiên Chúa trong lịch sử dân Do Thái, và thái độ của dân Do Thái đối với những ngôn sứ Chúa sai đến với họ. Đàng khác, nói tiên tri về đạo Chúa sẽ lan tràn khắp các dân không phải dân Do Thái. Hơn nữa, dụ ngôn cũng cho chúng ta thấy rõ thân thể và sứ mạng của Chúa Giêsu. Những người được sai đến trước Ngài, dù nổi tiếng đến đâu như Elia, Isaia, Giêrêmia, Gioan Tiền Hồ... cũng chỉ là đầy tớ, còn Ngài mới là con trai duy nhất của Chúa Cha. Như vậy, bài Tin Mừng hôm nay có nhiều điều đáng lưu ý và ghi nhớ. Sau đây chúng ta tìm hiểu một điều thôi, đó là các tá điền làm vườn nho. Bài Tin Mừng cho biết: ông chủ vừa trồng xong vườn nho, lẽ ra ông phải chăm bón để kiếm hoa lợi, nhưng ông lại cho các tá điền canh tác để đến mùa thu hoa lợi. Điều này nói lên ông chủ tín nhiệm các tá điền. Nhưng có những tá điền đã không làm đúng công việc của mình, họ đã lạm dụng tự do ông chủ ban cho để tìm lợi lộc riêng. Họ đã phụ lòng tín nhiệm của ông chủ. Chúng ta có thể áp dụng như sau: mỗi người chúng ta là một tá điền

mà Thiên Chúa trao phó cho một vườn nho, là những ơn phúc và chúng ta có bổn phận phải đem hoa lợi về cho Chúa. Ngài để cho chúng ta hoàn toàn tự do sắp xếp công việc theo sáng kiến riêng và chịu trách nhiệm về những việc chúng ta làm.

Thực vậy, những ơn phúc Chúa ban như những tài năng tinh thần, những của cải vật chất, chúng ta phải biết sử dụng chúng để sinh lợi tối đa, tức là chúng ta phải làm việc và làm lợi cho Chúa. Mỗi người được Chúa trao ban cho một vốn liếng khác nhau về nơi chốn, thời gian, khả năng, dịp tiện. Mỗi người, không ai giống ai cả, nhưng ai cũng phải làm lợi ra với số vốn liếng Chúa ban. Chúng ta không giống nhau về khả năng, nhưng có thể giống nhau về cố gắng. Thà cố gắng mà không có tài còn hơn có tài mà không cố gắng làm lợi cho Chúa.

Vậy mọi người chúng ta đều có một điều giống nhau, đó là đòi sống để làm việc: việc lớn, việc nhỏ. Đa số chúng ta ai cũng muốn làm việc lớn, được nhiều lợi, được người khác biết đến. Nhưng Chúa bảo chúng ta hãy làm việc nhỏ. Chúng ta cần trung tín trong việc nhỏ bé trước đã. Chỉ khi nào chúng ta làm được những việc nhỏ bé, chúng ta mới có khả năng làm những việc lớn lao hơn. Những việc nhỏ chính là nấc thang đưa tới thành công lớn. Không ai có thể làm việc lớn cho Chúa nếu trước hết họ không làm được những việc nhỏ cho Ngài. Nếu chúng ta không trung thành trong việc nhỏ thì không ai tin tưởng trao cho chúng ta việc lớn hơn. Chúng ta hãy nhớ: không có việc gì quá nhỏ mà không đáng làm, và cũng không có việc gì quá nhỏ mà không đem lại lợi ích. Vấn đề là chúng ta có chịu làm hay không.

Có một câu chuyện ngụ ngôn, với tựa đề là “vị thiên thần dễ tính” kể lại như sau: Ngày kia, có hai người xin vị thiên thần cho họ được tham dự vào quyền vạn năng của Thiên

Chúa. Vị thiên thần đồng ý. Người thứ nhất xin cho có khả năng làm được những công việc vĩ đại. Vị thiên thần gật đầu ưng thuận, nhưng lại ra điều kiện: “Người sẽ được quyền lực để hoàn thành những kỳ công. Nhưng người lại không có sức làm những việc thông thường”. Chàng ta đọc được ý nghĩ của kẻ khác, và không ngừng chế tạo ra những phát minh vĩ đại. Ít lâu sau chàng đã trở thành tỉ phú nhờ kinh doanh những phát minh của chàng. Chàng ta rất hài lòng với những thành công đã đạt được. Nhưng chẳng bao lâu, từng người một, các bạn bè lần lượt xa lánh chàng mà chàng lại không làm gì được để giữ họ lại. Sau đó cả người vợ cũng thâm giữ áo ra đi. Chàng cũng không làm gì được để nối lại mối tình xưa. Rồi sau cùng sức khoẻ cũng già biệt chàng, thân thể trở nên bạc nhược, đến nỗi chàng không còn đi đứng được nữa, chàng bất lực, chẳng làm gì được để phục hồi sức khoẻ ngoài việc ngồi trên xe lăn để đếm từng ngày cô đơn.

Ngược lại, người thứ hai chỉ xin được có khả năng làm tới những việc bình thường. Vị thiên thần cũng đồng ý và nhấn thêm: “Thiên Chúa sẽ không cho người quyền lực nào đặc biệt để hoàn thành những việc phi thường đâu”. Chàng bình thản tiếp tục sống cuộc đời của mình, hằng ngày chàng vui vẻ chu toàn nghĩa vụ của một công dân lương thiện, một người chồng chung thủy, một người cha hiền tận tụy với con cái, một người bạn, một người láng giềng quảng đại, hào hiệp, vị tha. Chàng cảm thấy đời mình thật ý nghĩa, thật vui tươi và hạnh phúc. Chàng không còn ước muốn gì hơn là được tiếp tục sống trọn cuộc đời mình cho Thiên Chúa và tha nhân trong những gì bình thường nhất với một niềm tri ân sâu thẳm.

Biết nhìn ra những giá trị của những điều bình thường trong cuộc sống, con người mới có khả năng khám phá được sự cao cả phi thường mà Thiên Chúa cất giấu trong đời họ.

Từ đó con người cũng sẽ kín múc được sức mạnh dồi dào để phát huy những giá trị của bản thân, của cuộc sống để phụng sự Thiên Chúa và phục vụ tha nhân.

Tóm lại, chúng ta hãy siêng năng làm việc để chu toàn bổn phận của mình. Chúng ta hãy tận dụng tài năng, sức lực, thời giờ, của cải Chúa ban để xây dựng sự nghiệp đời này và sự nghiệp đức tin trên nước trời.

21. Loại bỏ

Trước đây, có một nhân vật đã nhìn vào lịch sử nhân loại và đưa ra những con số như sau: từ năm 1496 BC, trước công nguyên, tới năm 1861 AD, trong 3358 năm, đã có 227 năm hoà bình, và 3130 năm chiến tranh. Như vậy cứ 13 năm chiến tranh, mới có một năm hoà bình. Trong ba thế kỷ, 16, 17 và 18 đã có 286 cuộc chiến xảy ra ở Âu Châu. Từ năm 1500 BC, trước công nguyên, tới năm 1860 AD, đã có hơn 8000 hiệp ước về hoà bình đã được ký kết.

Nhận xét trên đây về tình trạng của nhân loại đã được đưa ra hơn một thế kỷ rồi, chưa kể đến hai cuộc thế chiến, những cuộc chiến tranh kéo dài về ý thức hệ, chủng tộc và khủng bố ở thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói: “Thế kỷ 20 sẽ được coi như thời đại mưu sát khổng lồ sinh mạng con người.

Trong bài Phúc Âm hôm nay, Chúa Giêsu nói dụ ngôn về vườn nho với những hành động bạo lực, bắt bớ, đánh đập, ném đá và giết người của các tá điền. Trong Cựu Ước, vườn nho là hình ảnh của dân Thiên Chúa, dân Do Thái, như đã được diễn tả trong sách tiên tri Isaia trong bài đọc thứ nhất: “Vườn nho của Chúa các đạo binh là nhà Israel”. Trong cái nhìn của Tân Ước, khi Chúa Giêsu nói với các thầy thượng tế và kỳ lão rằng: “Nước Thiên Chúa sẽ cất khỏi các ông để trao cho dân tộc khác biết làm cho trở sinh hoa trái”. Chúng ta phải nghĩ đến hình ảnh vườn nho là cả nhân loại, gồm tất cả mọi dân tộc trên thế giới.

William Barclay đã cắt nghĩa dụ ngôn những tá điền sát nhân trong ba chiều hướng: chủ vườn nho là Thiên Chúa, những tá điền làm thuê là những người lãnh đạo tôn giáo Do Thái, những người đầy tớ và con trai ông chủ là những sứ giả, các tiên tri và Chúa Giêsu Kitô.

Thiên Chúa trong vai trò ông chủ vườn nho rất tin tưởng vào những tá điền để trao cho họ sứ mạng trông coi vườn nho. Ngài rất kiên nhẫn và bao dung, gửi các tiên tri và sứ giả đến qua bao nhiêu thế kỷ để nhắc nhở và khuyên bảo, nhưng cũng đã bị đối xử tàn bạo. Sau cùng, Ngài gửi chính con trai đến, rồi cũng bị giết chết. Đến lúc này mới là phán quyết của Thiên Chúa trao vườn nho lại cho các dân tộc khác.

Những người tá điền làm vườn nho trong bài Phúc Âm là những người bạo lực và ích kỷ. Họ đã giết bao nhiêu sứ giả và các tiên tri của Thiên Chúa gửi đến kêu gọi xây dựng một xã hội hoà bình, công chính và thương yêu.

Họ là những ai trong thời đại chúng ta? Họ là những chủ nhân làm giàu qua việc sản xuất vũ khí tối tân, thúc giục chiến tranh trên thế giới thay vì giúp đỡ những quốc gia kém mở mang chống lại nghèo đói, bệnh tật và bất công. Họ nâng đỡ những chế độ độc tài để bóc lột dân chúng vì quyền lợi riêng tư của họ. Họ là những chủ nhân bóc lột sức lao động của công nhân với tiền lương rẻ mạt ở những nước kém phát triển...

Năm 1492, Columbus thả buồm ra biển khơi. Ông đã cập vào quần đảo của người Hispaniola, giữa Cuba và Puerto Rico, với dân số 100.000 người. Thổ dân da đỏ niềm nở ra chào đón những nhà thám hiểm của Phương tây. Columbus đã nhìn thấy họ đeo những nữ trang bằng vàng và báo cáo cho vua Ferdinand biết rằng vũ khí của thổ dân này rất đơn sơ, chỉ cần một nhóm lính Tây Ban Nha được trang bị vũ khí cần thận, cũng có thể bắt ép họ làm nô lệ trong những mỏ vàng để phục vụ cho ngân khố của Tây Ban Nha. Trong 15 năm, sự cai trị của Tây Ban Nha đã làm giảm dân số của người Hispaniola từ 100.000 xuống còn 15.000 người. Những việc lao nhọc đã man dã đè nặng trên những người nô lệ của Tân Thế Giới này là một hình thức diệt chủng tàn bạo

phát xuất từ những nền văn minh trọn hảo. Những người lính phục vụ trung thành đã kiếm được rất nhiều tài sản và đồn điền.

Một ngày kia, chàng thanh niên tên là Bartolomeo de las Casas đã nghe một bài giảng của linh mục dòng Đaminh. Ngài đã nói những sự đối xử tàn bạo đó đối với người khác là ghê tởm, trái với đạo lý của Kitô giáo. Những người địa chủ Tây Ban Nha cười nhạo ngài, nhưng de las Casas đã ăn năn trở lại. Anh trao trả tự do cùng với đất đai cho những người nô lệ. Sau này, anh đi tu trở thành linh mục, và lễ thụ phong của linh mục Bartolomeo là thánh lễ truyền chức đầu tiên ở Tân thế Giới.

Bartolomeo phục vụ như một linh mục của những người cai trị Tây Ban Nha, nhưng ngài rất thương mến những người thổ dân da đỏ. Ngài nói rằng những hạt lúa mì đã được trồng xuống, chăm nom, và gặt hái bởi những người nô lệ đã tạo nên tám bánh được bẻ ra trong Bí tích Thánh Thể. Khi ngài bẻ bánh, ngài nhìn thấy máu của những người nô lệ chảy xuống.

Qua bài Phúc Âm hôm nay, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta phải trở nên những người đầy tớ của Thiên Chúa. Phải xây dựng vườn nho bằng tình yêu thương và sự hy sinh chính thân mình cho tha nhân, như chính Ngài đã cầm lấy tám bánh bẻ ra và nói: “Hãy cầm lấy mà ăn vì này là mình Ta”.

Để xây dựng trật tự xã hội phải lấy chính nhân phẩm con người như một tạo vật “giống hình ảnh của Thiên Chúa” làm trọng tâm như Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói: “Chính từ giá trị con người mới phát sinh ra giá trị xã hội, chứ không phải từ giá trị xã hội mà có giá trị con người”.

Phải trở về với những giá trị Kitô giáo để kiến tạo hoà bình. Một tác giả tôi không nhớ tên đã khuyên rằng: “Những giá trị giống như những đầu tay. Không ai giống nhau.

Nhưng bạn để lại chúng trên mọi sự bạn hành động”. Phải, thời đại này đã để lại những giá trị của mình khắp nơi trên thế giới qua những nhãn hiệu Coca-Cola, kẹo chewing-gum, sách báo phim ảnh khiêu dâm, tự do tình dục, mãi dâm, nhạc rock’n’roll, rap-talk, tiền đôla, xe hơi Cadillacs, điện thoại cầm tay, computers, phi thuyền không gian, vũ khí nguyên tử, phá thai, an tử và trợ tử... Tất cả những điều này nói lên những giá trị của thời đại văn minh hiện nay. Thật đáng tiếc! Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã gọi nền văn minh này là “văn hoá của sự chết”!

22. Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa

TỪ VƯỜN NHO ĐẾN CÁC TÁ ĐIỀN: HÃY LÀ CHÍNH MÌNH

Sau khi nghe câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể về "những tá điền sát nhân", các Thượng Tế và người Pharisêu hiểu là Người nói về họ và họ tìm cách bắt Người. Dân Chúa xưa, đặc biệt những người lãnh đạo, những người được gọi là đạo đức hẳn thuộc nằm lòng bài ca về vườn nho của Ngôn sứ Isaia (Is 5). Mẹ Hội Thánh lại trích cho chúng ta nghe trong bài đọc thứ nhất Chúa Nhật này. Trong khi Ngôn Sứ Isaia nhấn mạnh đến vườn nho là đoàn dân Chúa xưa, thì Chúa Giêsu lại nhấn mạnh đến những tá điền là những người lãnh đạo mà Chúa trao phó quản lý vườn nho. Dù là vườn nho hay là người quản lý thì điểm chung hướng đến, đó là: hãy trở nên chính mình. Nói nôm na là nho thì ra nho, quản lý thì ra quản lý.

Nho ra nho: Ngôn sứ Isaia đã minh nhiên nói rằng vườn nho chính là đoàn dân Chúa xưa và chúng ta có thể hiểu thêm mỗi người chúng ta là những cây nho, là những cành nho (x. Ga 15). Các khâu canh tác như làm cỏ, bón phân, tỉa cành sâu bệnh...thì chủ vườn nho là Thiên Chúa đã vuông tròn. Vấn đề còn lại là chính cây nho phải sinh hoa trái tốt tươi, ngọt ngào. Theo kinh nghiệm nông gia, khi đã đủ đầy các điều kiện tự nhiên và sự chăm bón thì chuyện sinh hoa kết trái của cây trồng, hệ tại ở khả năng cây "hấp thụ dinh dưỡng" từ đất, từ trời và hệ tại ở việc cây "giảm phát sinh để tăng phát dục", nghĩa là giảm đâm cành, mọc lá mới để tăng ra hoa, kết trái.

Đề hấp thụ dinh dưỡng từ trời đất thì chính chúng ta, những cây nho, tiên vàn phải gắn bó, kết hiệp với Thiên Chúa. Cầu nguyện là một trong những phương thể tuyệt hảo để kết hiệp với Thiên Chúa. Đề gia tăng hoa trái tốt lành thì

việc hãm mình hy sinh là điều không thể thiếu. Như thế để nho ra nho nghĩa là sinh hoa trái ngọt ngào thì Kitô hữu chúng ta cần chuyên chăm cầu nguyện và hy sinh hãm mình. Hằng năm cứ đến mùa Chay thánh thì đề tài ăn chay cầu nguyện được nhấn mạnh và chúng ta nghiệm thấy ngay các hoa trái trở sinh.

Quản lý ra quản lý: Người quản lý là người được trao phó một sự gì đó. Một việc gì đó để bảo quản, giữ gìn, chăm nom và dĩ nhiên theo tiêu chí mà người chủ yêu cầu. Các tá điền trong câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể được hiểu như là những người quản lý. Và tiêu chí người chủ đưa ra là đến kỳ thu hoạch, vườn nho phải sai hoa, mọng trái. Theo chiều kích xã hội thì những người quản lý là những người được giao phó các chức vụ của công quyền. Họ được trao phó đoàn dân của một tập thể, của một đất nước... Theo chiều kích tôn giáo, thì những người quản lý là những vị mục tử. Họ được trao phó đoàn chiên là các tín hữu của tôn giáo mình. Dù là các mục tử trong Hội thánh này Hội thánh kia hay là những người nắm giữ công quyền trong xã hội thì chỉ một mình Thiên Chúa là người chủ duy nhất. Thánh Phaolô minh định điều này khi nói rằng các chính quyền hợp pháp đều là do Chúa đặt định (x.Rm 13,1)

Trong khoảng thời gian chờ đến mùa vụ, thì ông chủ thỉnh thoảng sai gia nhân của mình đến nhắc nhở những người quản lý về bổn phận và trách vụ của họ. Và bên cạnh đó chắc chắn có sự đánh giá về những gì mà những người quản lý đang thực thi. Tốt thì khen và khích lệ. Xấu thì chê và phê bình sửa sai. Trong lịch sử dân Chúa xưa, các ngôn sứ chính là những gia nhân mà ông chủ vườn nho đã sai đến. Thay vì nghe những ý chỉ của Thiên Chúa qua các sứ ngôn thì những người tá điền là nhưng người quản lý đã bách hại các ngài.

Thiên Chúa, người chủ vườn nho vẫn kiên trì nhẫn nại đến cùng. Người đã sai chính Con Một đến với hy vọng là những người quản lý kia sẽ nể mặt mà nghe theo. Thế nhưng sự tham lam đã làm cho tâm hồn những người quản lý thành ác độc. Họ đã nhẫn tâm giết chết Người Con Một của ông chủ. Tưởng rằng sẽ từ vị thế quản lý trở thành chủ nhân của vườn nho, nhưng họ đã lầm. Ông chủ sẽ tru di họ và trao vườn nho cho những người khác.

Câu chuyện dụ ngôn Chúa Giêsu kể đã làm chột dạ những vị lãnh đạo DoThái giáo thời bấy giờ. Chuyện dụ ngôn này cũng đã ứng với nhiều triều đại vua chúa các nước trên thế giới. Chuyện dụ ngôn này cũng ứng với những chính phủ nắm giữ công quyền của các quốc gia. Và chuyện dụ ngôn này cũng đáng làm cho các vị mục tử giật mình tự kiểm.

Nho ra nho, quản lý ra quản lý. Nếu không thực là mình thì sẽ đến lúc phải bị loại trừ. Cành nho nào sinh hoa trái sẽ được chăm bón để trái hoa xum xuê thêm nhiều. Cành nào không sinh trái thì phải bị chặt đi. Nó sẽ khô héo và người ta sẽ bỏ nó vào lửa mà thiêu đốt đi (x.Ga 15,6). Người quản lý nào chuyên chăm cứ đến giờ mà phân phát lúa thóc cho kẻ ăn, người ở, thì sẽ được ân thưởng khi chủ về. Trái lại viên quản lý nào chảnh mắng, mãi mê chơi bời ăn uống mà bỏ bê bổn phận, thậm chí còn hành xử bạo lực với người dưới quyền, thì sẽ bị chung số phận với quân bất lương, ở nơi phải khóc lóc và nghiền răng (x.Lc 12,41-48).

23. Loại bỏ

Vở ca nhạc kịch (opera) “Miss Saigon” là một bản phóng tác từ câu chuyện ngắn “Madam Butterfly” của văn sĩ John Luther Long vào năm 1898 đăng trên tạp chí “Thế Kỷ”. Một câu chuyện cũ được đưa vào trong bối cảnh của cuộc chiến tranh Việt Nam. Trong màn thứ nhất, một cô gái bán bar yêu một chàng lính Mỹ GI. Họ kết hôn với nhau, thề hứa yêu thương trọn đời. Hết nhiệm kỳ, chàng bó buộc phải rời nàng trở về Mỹ, nhưng hứa sẽ trở lại khi chiến tranh chấm dứt. Nàng là một cô gái nhà quê đơn sơ, vô tội và chịu đựng. Tình yêu của nàng dành cho chàng lính Mỹ hoàn toàn vô điều kiện, yêu thương hết lòng. Chàng lính Mỹ trở về nước mà không biết rằng vợ đang mang thai, một bé trai. Nàng âm thầm giấu kín và hết sức bảo vệ người con trong khi chịu đựng mọi tủ nhục.

Màn thứ hai giới thiệu một cơ quan phục vụ nhằm đi tìm những người lính Mỹ GI, cha của những trẻ em Mỹ lai. Khi câu chuyện tiếp diễn, chàng lính Mỹ đã kết hôn lần nữa ở Mỹ. Anh rất hạnh phúc, mặc dù anh vẫn mơ ước gặp lại Miss Saigon. Nhân viên thiện nguyện tìm được anh. Anh phải nói cho vợ biết về Miss Saigon và đưa con trai. Anh và vợ cùng đi về Việt Nam để sắp xếp vấn đề cho êm thấm. Miss Saigon đã gặp vợ của anh, cô quá xúc động không nói lên lời, chỉ xin vợ anh đưa đứa bé về Mỹ và tạo cho nó một đời sống mới mà nàng không thể làm được.

Màn kết thúc, Miss Saigon mặc quần áo đẹp cho con trai nàng, một đứa bé khôi ngô tuấn tú, để trao lại cho ba nó và mẹ ghẻ. Trong giây phút lưu luyến yêu thương nhất nàng hôn con và nói “Xin con đừng quên mẹ, sau này con sẽ hiểu”. Đứa bé trai bước đi theo ba nó và mẹ ghẻ với vòng tay mở rộng. Miss Saigon biến mất sau bức màn. Đùng!!! Một phát

súng đã nổ. Nàng đã tự tử chết; chàng lính Mỹ GI chạy vội vào trong, ôm nàng lên, anh rên rỉ đau khổ...

Nhà văn John Bradshaw đã nói lên phản ứng cá nhân của ông đối với vở ca nhạc kịch Miss Saigon như sau: “Thình lình, ông bật khóc nức nở trong phần kết thúc của bi kịch, ông bắt đầu xúc động vì vở kịch đưa ông vào câu chuyện yêu thương và hận thù của chính cuộc đời ông, đám cưới đổ gãy của cha mẹ ông, nỗi đau thời thơ ấu của ông. Ông bắt đầu đồng hoá mình với đứa bé vô tội trong số phận thảm thương do cuộc tình của cha mẹ. Ông nghĩ về những người ông đã yêu, và đặc biệt là người đã bỏ ông! Ông nhớ mãi nỗi đau thương đó! Nó giống như một người nào đó đã đóng một cái đinh sắt khổng lồ vào giữa lồng ngực của ông. Chỉ trong một giây phút ông có thể cảm thấy mát mẻ vì đã bị từ chối...”

Ông nghĩ về thân phận đau khổ của mẹ mình. Làm thế nào người phụ nữ 26 tuổi lại có thể một thân mình nuôi được ba người con. Bà lao động vất vả để nuôi gia đình. Bà lại là một người Công giáo đạo đức. Đức tin không cho phép bà tái hôn. Từ lúc cha của Bradshaw bỏ bà ra đi, bà chưa bao giờ đụng vào một người đàn ông nào. Bradshaw nói: “Thật là một đức tin khó tả! Một lời đọan hứa cho những niềm tin. Và cũng thật đau khổ khủng khiếp khi bà bị từ chối!”

Chúa Giêsu cũng đã bị từ chối. Đây là điều bản văn Thánh Kinh đã nói với chúng ta: “Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta”. Chúa Giêsu đã trích lại lời Thánh Vịnh 118:22-23 để áp dụng cho chính Ngài.

Con người khi bị từ chối, bỏ rơi, thường rất tuyệt vọng và đau khổ như trong trường hợp của Miss Saigon. Chúa Giêsu cũng rất đau khổ, nhưng không tuyệt vọng. Trong cùng một hoàn cảnh giống như con người nhưng Ngài đã tìm thấy niềm hy vọng. Chúa Giêsu Đấng đã bị từ chối, nhưng đã trở nên

Đấng Cứu Thế. Và Thánh Kinh kết luận: “Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta”.

Đây chính là điểm mang lại niềm hy vọng cho tất cả những ai có cảm giác bị từ chối, và bị loại bỏ. Nó được tìm thấy ý nghĩa trong tình yêu vô điều kiện của Thiên Chúa. Nó mang lại hy vọng khi chúng ta đặt tất cả sự nghi ngờ và lo sợ trên bàn thờ của Thiên Chúa và xin Ngài chữa lành những thương tích của chúng ta.

24. Hãy trả tiền thuê của bạn

Trong cuộc sống có rất nhiều sự bất công, đôi khi họ đạp lên cả lẽ phải và sự công chính để thực hiện mưu đồ điều ác của mình. Hôm nay, Chúa Giêsu cho chúng ta về người chủ nhà làm mọi cách có thể để vườn nho của ông sản xuất trái nho. Rồi ông giao cho tá điền thuê, nhưng kết quả là một sự thiệt hại về cả vật chất lẫn tinh thần. Nó được thể hiện rõ nhất khi chủ nhà sai những đầy tớ đến thu phần hoa lợi, thì những tá điền bắt các đầy tớ mà đánh đập và giết chết. Không những thế, khi chủ nhà lại sai chính con ông thì họ cũng giết cậu. Rồi Chúa Giêsu tuyên bố rằng ông chủ nhà sẽ tru diệt bọn hung ác đó, và cho những tá điền khác thuê vườn nho mà họ biết chia phần hoa lợi.

Bài học trong câu chuyện thật dễ hiểu đối với thính giả thời Chúa Giêsu. Thiên Chúa đã chọn người Do Thái làm dân riêng của Ngài, đã ban cho họ mọi sự có thể, nhưng họ bác bỏ và giết các sứ giả của Thiên Chúa và đóng đinh chính con của Ngài chết trên thập giá.

Ngày hôm nay, có những tá điền mới trong vườn nho của Ngài, những công dân mới trong nước Thiên Chúa đó chính là chúng, những người được lựa chọn, những người được mời gọi. Cũng vậy, chúng ta phải làm sinh hoa lợi, phải trả một loại "tiền thuê", một loại "dịch vụ", một loại "nợ" về ân huệ gia nhập dân Thiên Chúa. Những gì Thiên Chúa muốn không phải vì Ngài thiếu. Nhưng Ngài muốn là lòng biết ơn của ta đối với Đấng đã cứu mạng, điều đó được thể hiện qua việc chúng ta tuân giữ lề luật của Ngài. Thực vậy, mọi sự mà các giới răn đòi hỏi chúng ta đều thuộc về Thiên Chúa, ngay như những hoa lợi mà chủ nhà đòi hỏi đã thuộc về của ông.

Khi Thiên Chúa trao vườn nho cho mỗi người, thì chúng ta phải có bốn phận đáp trả sao cho xứng đáng, có thể chúng ta

đang là những tá điền gian ác, bất công... Chúng ta có những hành động đó vì những cám dỗ nơi của cải trần gian, danh lợi thế tục mà chúng ta bị che mờ, bị mù quang cứ lao đầu như con thiêu thân làm hết chuyện ác này đến điều ác khác

Các giới răn là tiền lương, tiền thuê, tiền thuế, nếu bạn muốn gọi là thế, mà chúng ta phải trả cho bản phận trong nước Thiên Chúa. Ở đây, bây giờ, bạn hãy xin Ngài giúp bạn thi hành sự trả nợ đó, nghĩa là tuân giữ các lệnh truyền của Ngài với lòng biết ơn và yêu mến.

Lạy Chúa, xin cho chúng con nhận ra mình đang là những tá điền trong vườn nho của Chúa, để con biết được thân phận hèn mọn của mình mà ca tụng Chúa mỗi ngày trong đời con. Amen.

25. Hãy trả tiền thuê của bạn

Đức Giáo Hoàng Piô X lãnh đạo Giáo hội công giáo từ năm 1904 đến năm 1914. Chúng ta kính nhớ Ngài về việc làm thăng tiến nền giáo dục công giáo, khuyến khích rước lễ lần đầu vào tuổi sớm hơn, và đời sống thánh thiện của Ngài. Ngày nay chúng ta tôn kính Ngài là thánh Piô X. Khi làm cha phó ở Tombolo, Italia, Ngài đã lưu ý đến nhiều thanh niên không biết đọc biết viết. Do đó họ không kiếm được địa vị hay công việc thích hợp. Vị giáo hoàng tương lai tuyên bố: “Chúng ta sẽ mở trường học đêm. Trường sẽ chia ra hai nhóm: một nhóm do các giáo viên địa phương hướng dẫn, là nhóm khá hơn gồm những người đã biết đôi chút. Tôi sẽ phụ trách những người khó dạy hơn”. Các thanh niên rất thích thú, nhưng một người trong nhóm họ đã muốn biết, “làm thế nào chúng ta có thể trả chi phí về việc này?”. Vị linh mục thánh thiện giải thích: “Bạn đừng lo. Tiền học là chỗ bạn không chửi thề”.

Đề tỏ cho chúng ta biết nước Thiên Chúa giống như cái gì, Chúa Giêsu vừa kể cho chúng ta về người chủ nhà làm mọi cách có thể để vườn nho của ông sản xuất trái nho. Rồi ông giao cho tá điền thuê. Khi chủ nhà sai những đầy tớ đến thu phần hoa lợi, thì những tá điền bắt các đầy tớ mà đánh đập và giết chết. Chủ nhà lại sai chính con ông thì họ cũng giết cậu. Rồi Chúa Giêsu tuyên bố rằng ông chủ nhà sẽ tru diệt bọn hung ác đó, và cho những tá điền khác thuê vườn nho mà họ biết chia phần huê lợi.

Ý nghĩa câu chuyện thật rõ ràng đối với thính giả thời Chúa Giêsu. Thiên Chúa đã chọn người Do thái làm dân riêng của Ngài, đã ban cho họ mọi sự có thể, nhưng họ bác bỏ và giết các sứ giả của Thiên Chúa và đóng đinh chính con của Ngài chết trên thập giá.

Rồi Thiên Chúa kêu mời những người ngoài Do thái, là bạn và tôi, làm những tá điền mới trong vườn nho của Ngài, làm công dân mới trong nước Thiên Chúa. Cũng vậy, chúng ta phải làm sinh hoa lợi, phải trả một loại “tiền thuê”, một loại “dịch vụ”, một loại “nợ” về ân huệ gia nhập dân Thiên Chúa. Những thanh niên trong câu chuyện cảm thấy họ hàm ơn linh mục trẻ, thánh Piô X tương lai, vì họ được làm thành viên trong lớp học của Ngài. Tất cả điều Ngài đòi hỏi là họ không được kêu tên Chúa vô cớ. Trong khi làm cho chúng ta nên thành viên của nước Ngài, thì tất cả điều Thiên Chúa đòi hỏi là chúng ta tuân giữ lề luật của Ngài. Thực vậy, mọi sự mà các giới răn đòi hỏi chúng ta đều thuộc về Thiên Chúa, ngay như những hoa lợi mà chủ nhà đòi hỏi đã thuộc về của ông.

Trong giới răn thứ nhất, Thiên Chúa đòi hỏi phải tôn thờ sùng phụng. Chúng ta tôn thờ Thiên Chúa ngay chính và qua thánh lễ này. Đáng tối cao có quyền đòi hỏi tôn vinh Ngài. Một ngày trong tuần đòi hỏi tôn vinh Thiên Chúa, Ngài đòi hỏi thánh hóa ngày đó như phần đền đáp lại của bốn phận trong nước Ngài. Thiên Chúa đã giao quyền bính cho cha mẹ và thầy dạy chúng ta. Bởi vì các Ngài thay mặt Chúa nên các Ngài đang được chia sẻ cho một số người được quyền năng tạo dựng những con người mới. Đáng tối cao che chở bảo vệ phái tính. Mọi của cải tùy thuộc Thiên Chúa. Trộm cắp là lấy mất cái gì nơi Thiên Chúa.

Các giới răn là tiền lương, tiền thuê, tiền thuế, nếu bạn muốn gọi là thế, mà chúng ta phải trả cho bốn phận trong nước Thiên Chúa. Ở đây, bây giờ, bạn hãy xin Ngài giúp bạn thi hành sự trả nợ đó, nghĩa là tuân giữ các lệnh truyền của Ngài với lòng biết ơn và yêu mến.

Xin Chúa chúc lành cho các bạn.

26. Tá điền và vườn nho

Có một bản tin gây nhiều xúc động, đó là: một thanh thiếu niên phạm pháp được trả tự do lạm thời, nhờ hạnh kiểm tốt trong thời gian bị giam tù. Vì không còn cha mẹ, nên em này được một người trong vùng nhận làm con nuôi và em được đối xử tốt đẹp như năm người con khác trong gia đình, không chút kỳ thị phân biệt. Cha mẹ nuôi cũng như anh chị em mới trong gia đình cố gắng làm hết mọi sự để giúp em cảm nhận được tình yêu thương chân thành trong gia đình mới.

Một hôm, em được phép cha mẹ cho đi tham dự buổi tiệc sinh nhật của người bạn với lời nhắn nhủ là “hãy trở về nhà trước 11 giờ khuya”. Nhưng 11 giờ, rồi 12 giờ và 1 giờ sáng mà em vẫn chưa về. Mọi người trong nhà đã đi ngủ, chỉ trừ cha mẹ nuôi của em canh thức đợi em về với nhiều lo lắng, cuối cùng 2 giờ sáng em mới về tới nhà. Không một lời giải thích hay xin lỗi cha mẹ nuôi gì cả, nhưng phần cha mẹ nuôi chỉ trách nhẹ em một câu: “Này con, lần sau con ráng về đúng giờ để cha mẹ không phải lo lắng đợi chờ con nữa”.

Sáng hôm sau, khi mọi người trong gia đình kẻ đi làm người đi học, chỉ còn lại mẹ nuôi ở nhà, và bất ngờ, người thiếu niên này dùng một khúc sắt từ sau lưng tiến lại đập đầu người mẹ nuôi của em. Trước toà án, em không chút hối hận và người cha nuôi của em trong cơn đau khổ tột cùng chỉ thốt lên một lời: “Nó đã giết chết người vợ thân yêu của tôi. Đây là một hành động vô ơn tột cùng”.

Sự việc trên có thể giúp chúng ta phần nào hiểu thấu được dụ ngôn: “Người tá điền và vườn nho” được nhắc lại trong bài Tin Mừng hôm nay. Đó là thái độ vô ơn tột cùng của những người giữ vườn nho đáng trách, họ đã khước từ và giết hại những người làm mà ông chủ sai đến, rồi cuối cùng họ cũng giết chết luôn cả người con của ông chủ.

Thái độ vô ơn tội cùng này cũng là một lời cảnh tỉnh cho mỗi người Kitô hữu chúng ta hôm nay, qua đó nhắc nhở chúng ta hãy xét lại thái độ sống của mình đối với Thiên Chúa. Như ông chủ vườn nho, Thiên Chúa nhân lành luôn thông cảm và tha thứ những lỗi lầm của chúng ta, một khi chúng ta biết trở về với Ngài.

Mặt khác, Thiên Chúa trao cho chúng ta công việc chăm sóc vườn nho của Ngài, để chúng ta làm trở sinh hoa trái tốt đẹp. Hơn nữa, Ngài đã không ngừng sai những sứ giả của Ngài đến để nhắc nhở chúng ta tích cực chăm sóc vườn nho cho Ngài. Vì thế chúng ta phải có bổn phận biết ơn là dâng lại cho Ngài những điều tốt đẹp, những chùm nho ngon ngọt của việc làm tốt mà chúng ta phải thực hiện trong cuộc sống hằng ngày. Nhưng, có thể thay vì dâng cho Ngài những chùm nho ngon ngọt, thì chúng ta lại có những thái độ thù nghịch chống lại Ngài, chống lại Thiên Chúa, chống lại những sứ giả mà Ngài đã sai đến với chúng ta.

Vậy, thử hỏi còn điều gì có thể làm được cho con người mà Thiên Chúa đã không làm để cứu rồi, để hướng dẫn và ban ơn nữa cho chúng ta hay không?

Chính Ngài đã sai Con Một Ngài đến cứu rồi chúng ta, và hy vọng con người sẽ không giết hại Con Ngài, nhưng sẽ lắng nghe lời Người: “Đây là Con Ta yêu dấu, các người hãy vâng nghe lời Ngài”.

Thật thế những kẻ vô tâm, bất nhân bất nghĩa đã làm việc bất nhân, thay vì dâng lời cảm tạ Thiên Chúa thì lại giết chết Con Thiên Chúa, giết chết người ân nhân vĩ đại của cuộc đời mình. Xin Chúa ban ơn biến đổi cho mỗi người chúng ta, giúp chúng ta luôn biết lắng nghe tiếng Chúa trong mọi hoàn cảnh sống của cuộc đời.

Lạy Mẹ Maria, xin Mẹ khẩn cầu Chúa ban cho mỗi người chúng con được bắt chước gương sống của Mẹ: Khiêm tốn,

vâng phục, chấp nhận thừa “xin vâng” với Chúa trong mọi nghịch cảnh của cuộc đời: “Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời Ngài truyền”. Nhất là chúng con xin Mẹ giúp cho mỗi người chúng con luôn luôn sống trong thái độ biết ơn Thiên Chúa, cố gắng hết mình để làm vườn nho mà Ngài đã trao phó cho mỗi người chúng con, để cây nho được trở sinh nhiều hoa trái tốt đẹp. Xin Thiên Chúa gìn giữ mỗi người chúng con trong đức tin mà giờ đây chúng con cùng nhau tuyên xưng qua kinh Tin Kính.

27. Được và mất

Chuyện ngụ ngôn “Lừa và Sói” kể rằng: Một hôm, lừa đang gặm cỏ, bỗng thấy Sói phi nước đại phóng tới. Lừa giả bộ đi khắp khiêng. Khi Sói đến gần, hỏi nó vì sao bị thọt chân, thì Lừa trả lời:

- Vừa nãy tôi nhảy qua hàng rào bị xóc gai.

Rồi Lừa đề nghị Sói trước khi ăn thịt mình hãy nhổ gai ra đã, để khỏi bị gai đâm.

Sói tin lời, Lừa giơ cao chân để Sói soi mói kỹ lưỡng các móng chân Lừa. Lừa thừa cơ đập mạnh vào mõm Sói rồi bỏ chạy.

Sói bị gãy hết răng ôm đầu kêu la.

- Đáng đời ta! Cha mẹ nuôi ta thành kẻ chuyên ăn thịt, chứ đâu dạy ta làm thầy lang!

Nếu chuyện ngụ ngôn nào cũng cho chúng ta một bài học, thì chuyện ngụ ngôn “Lừa và Sói” muốn nói với chúng ta: Kẻ nào không làm đúng công việc của mình sẽ lãnh hậu quả bi thảm.

Tin Mừng hôm nay thuật lại dụ ngôn “Những người thợ làm vườn nho”. Mỗi người chúng ta là một tá điền mà Thiên Chúa giao phó cho một vườn nho, là những tài năng tinh thần, của cải vật chất, để chúng ta đem hoa lợi về cho Người. Thiên Chúa còn tôn trọng chúng ta, Người để cho chúng ta hoàn toàn tự do sắp xếp công việc, theo sáng kiến riêng của mỗi người. Thánh Matthêu viết: “Ông cho tá điền canh tác, rồi trở đi xa”. Người không ở đó để kiểm soát, canh chừng.

Khôn thay, có những tá điền đã không làm đúng công việc của mình, họ đã lạm dụng tự do chủ ban cho để tìm lợi lộc riêng. Họ đã phụ lòng tín nhiệm của ông. Những tá điền ấy đã ngược đãi và sát hại các đầy tớ mà chủ sai đến. Thậm chí, đến lần thứ ba chúng giết luôn cả con trai ông. Họ làm như

thế là để chiếm lấy gia tài của chủ. Hậu quả là: “Ác giả ác báo, ông sẽ tru diệt bọn chúng, và cho các tá điền khác canh tác vườn nho, để cứ đúng mùa, họ nộp hoa lợi cho ông”.

Thiên Chúa ban muôn hồng ân, là để chúng ta phục vụ Chúa và anh em, chứ không phải để chúng ta tìm tư lợi, danh vọng, và khoái lạc cho bản thân.

Thiên Chúa kiên nhẫn trước những xúc phạm, lầm lỗi của chúng ta, là để chúng ta có cơ hội hoán cải, chứ không phải để chúng ta ngày càng sa lầy trong tội lỗi.

Thiên Chúa trao phó cho chúng ta các tài năng là để chúng ta sinh lợi cho phần rỗi mình. Nếu chúng ta không biết sử dụng ơn lành Chúa ban, thì Người sẽ cất đi và trao cho kẻ khác. Nỗi bất hạnh ấy chỉ mình ta gánh chịu mà thôi!

Sẽ đến ngày chúng ta phải tường trình về công việc vườn nho mà Chúa đã trao phó. Sẽ đến ngày chúng ta phải dâng lên Chúa những thu hoạch hoa lợi mà Người trông đợi. Bội thu hay mất trắng là hoàn toàn do công việc chúng ta đang làm hôm nay. Đức Hồng Y Suhard đã nói: “Chúng ta chịu trách nhiệm về những điều chúng ta đã làm, đã không làm, hay đã cản trở không cho người khác làm”.

28. Tá điền vườn nho

Nhân cơ hội các thượng tế và các kỳ lão chất vấn Chúa Giêsu về việc Người lấy quyền nào mà đánh đuổi những kẻ buôn bán ra khỏi đền thờ, Chúa Giêsu đã dùng ba dụ ngôn để nói với các ông như những lời cảnh giác về sự cứng lòng của họ. Dụ ngôn tá điền gian ác là một trong ba dụ ngôn ấy.

Như đã nói ở trên, câu chuyện dụ ngôn Đức Giêsu kể trực tiếp nhắm vào các thượng tế và kỳ lão. Họ là những người được Thiên Chúa trao phó trách nhiệm chăm sóc vườn nho là dân riêng của Chúa. Nhưng thay vì mang hoa lợi về cho chủ là Thiên Chúa, họ lại muốn chiếm đoạt hoa lợi ấy cho mình. Vì thế, những sứ giả được Thiên Chúa sai đến là các ngôn sứ đều bị họ giết chết. Cuối cùng ngay cả Người con duy nhất của Thiên Chúa là Đức Giêsu cũng bị họ đóng đinh và treo Người trên cây thập giá. Họ nghĩ rằng chỉ khi làm như thế họ mới chiếm đoạt được trọn quyền thừa kế và hưởng lợi lộc từ vườn nho.

Ý nghĩa cụ thể của dụ ngôn là như thế. Nhưng chúng ta cần nội tâm hóa câu chuyện để có thể lắng nghe được tiếng gọi của Thiên Chúa dành cho chính mình chứ không phải chỉ cho những người xa lạ ở vào những thời đại xa xưa.

Như ông chủ trao phó vườn nho cho các tá điền, Thiên Chúa cũng tín nhiệm trao phó cho ta chăm sóc những vườn nho của Người. Vườn nho ấy là chính cuộc đời của riêng ta, là những cộng đoàn mà ta phải phục vụ, là những trách nhiệm mà ta phải hoàn thành.

Như ông chủ vườn nho đã dựng hàng rào, đã xây tháp canh để bảo vệ vườn nho, đã lắp đặt máy ép nho để giúp cho công việc của tá điền được dễ dàng, nhờ đó họ có thể hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt đẹp. Khi trao cho ta những nhiệm vụ, Thiên Chúa cũng ban cho ta phương tiện là những

ân huệ cần thiết để chúng ta thực hiện tốt công việc được trao.

Trao vườn nho rồi, ông chủ đi xa một thời gian. Ông tin tưởng các tá điền sẽ làm cho vườn nho sinh hoa kết trái. Thiên Chúa cũng tin tưởng ở chúng ta khi trao cho chúng ta những trách nhiệm. Người không trực tiếp giám sát chúng ta như những anh công an. Người cũng không phải là một ông chủ chuyên chế áp đặt tự do và giết chết sáng kiến của chúng ta. Người tôn trọng chúng ta như những người trưởng thành và để chúng ta tự do làm việc. Người tin tưởng ở tinh thần trách nhiệm của chúng ta.

Sau một thời gian vắng nhà, khi trở về, ông chủ sai các đầy tớ đến thu hoa lợi của vườn nho. Sẽ tới ngày chúng ta cũng phải tính sổ với Thiên Chúa về những công việc được trao phó. Người hỏi chúng ta về hoa trái của những công việc đã được trao. Người hỏi chúng ta về tinh thần trách nhiệm.

Những người tá điền đã giết chết các tôi tớ của ông chủ. Hành vi này tượng trưng cho sự khước từ Thiên Chúa của chúng ta. Có thể chúng ta đã từng loại trừ Thiên Chúa vì nghĩ rằng Người là một ông chủ hà khắc, hay đòi hỏi, hay quấy nhiễu con người.

Thay vì tiêu diệt các tá điền, ông chủ lại sai thêm các đầy tớ khác. Điều này nói lên lòng nhân từ và sự kiên nhẫn của Thiên Chúa. Người không trừng phạt chúng ta khi chúng ta phản nghịch và chống lại Người, nhưng Người ban cho ta nhiều cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm và để trả lời cho tiếng gọi của Người.

Không nhận ra được lòng nhân từ của ông chủ, những người tá điền lại giết chết cả những anh đầy tớ này. Đó chính là thái độ cố chấp sống trong tội lỗi của chúng ta. Tội lỗi là sự bất tuân lệnh của Thiên Chúa, là cố ý chống lại Thiên Chúa, cố ý đi ra khỏi con đường của Người.

Không ngã lòng, ông chủ còn sai con trai mình đến với những người tá điền. Và họ cũng giết chết luôn cả anh con trai này. Họ bàn bạc với nhau rằng: Phải giết anh con trai thừa tự này đi để chúng ta chiếm lấy vườn nho. Thì ra tội lỗi của những người tá điền không phải là không làm cho vườn nho sinh hoa kết trái mà là muốn chiếm đoạt vườn nho của ông chủ. Thiên Chúa đã dùng mọi phương cách để cứu vớt con người. Người đã chơi ván bài chót là liêu hy sinh chính Con Một của Người để thức tỉnh con người. Nhưng con người luôn muốn loại trừ Thiên Chúa ra khỏi đời mình để có thể sử dụng cuộc đời, để định đoạt mọi sự theo ý mình muốn. Chúng ta làm việc này việc khác không phải vì quyền lợi của Thiên Chúa mà chỉ vì ích lợi của bản thân mình. Chúng ta muốn chiếm đoạt những gì thuộc về Thiên Chúa để làm của riêng mình.

Chính trong ý nghĩa nói trên mà câu chuyện dụ ngôn cũng là câu chuyện của đời thường và câu chuyện của ngày xưa cũng là câu chuyện của ngày hôm nay. Hàng ngũ lãnh đạo Do thái giáo ngày xưa đã loại trừ và đã giết chết Con Thiên Chúa, Đấng đã đến trần gian để chỉ cho họ con đường về Trời. Vụ án giết Con Thiên Chúa vẫn còn kéo dài qua mọi thời cho tới ngày hôm nay. Và lý hình giết con Thiên Chúa có thể là mỗi người chúng ta. Điều đó thật là đáng sợ.

29. Siêng năng làm việc

(Suy niệm của Lm. Giacôbê Phạm Văn Phượng)

Bài Tin Mừng là một dụ ngôn và cũng là một ám ngôn, vì vừa hình dung vừa diễn tả sự thật, vừa có tính cách lịch sử vừa có tính cách tiên tri. Vườn nho ám chỉ nước Chúa. Những người làm vườn nho là giới lãnh đạo, là những người đứng đầu trong dân. Các đầy tớ là hàng loạt các ngôn sứ được Thiên Chúa phái đến đều bị ngược đãi hoặc giết chết. Trước thái độ bất nhân bất nghĩa đó, nước Chúa được chuyển sang cho một quốc gia khác là Hội Thánh, một dân phổ quát và Công Giáo, sẽ lan tràn đến tất cả mọi quốc gia.

Chúng ta thấy dụ ngôn vừa có tính cách lịch sử vừa có tính cách tiên tri, nghĩa là một đàng diễn tả những biến cố có thực, là những can thiệp của Thiên Chúa trong lịch sử dân Do Thái, và thái độ của dân Do Thái đối với những ngôn sứ Chúa sai đến với họ. Đàng khác, nói tiên tri về đạo Chúa sẽ lan tràn khắp các dân không phải dân Do Thái. Hơn nữa, dụ ngôn cũng cho chúng ta thấy rõ thân thể và sứ mạng của Chúa Giêsu. Những người được sai đến trước Ngài, dù nổi tiếng đến đâu như Ê-li-a, Ê-li-sa, I-sa-i-a,

Giê-rê-mi-a, Gio-an Tiên Hồ... cũng chỉ là đầy tớ, còn Ngài mới là con trai duy nhất của Chúa Cha. Như vậy, bài Tin Mừng hôm nay có nhiều điều đáng lưu ý và ghi nhớ. Sau đây chúng ta tìm hiểu một điều thôi, đó là các tá điền làm vườn nho.

Bài Tin Mừng cho biết: ông chủ vừa trồng xong vườn nho, lẽ ra ông phải chăm bón để kiếm hoa lợi, nhưng ông lại cho các tá điền canh tác để đến mùa thu hoa lợi. Điều này nói lên ông chủ tín nhiệm các tá điền. Nhưng có những tá điền đã không làm đúng công việc của mình, họ đã lạm dụng tự do ông chủ ban cho để tìm lợi lộc riêng. Họ đã phụ lòng tín

nhiệm của ông chủ. Chúng ta có thể áp dụng như sau: mỗi người chúng ta là một tá điền mà Thiên Chúa trao phó cho một vườn nho, là những ơn phúc và chúng ta có bốn phận phải đem hoa lợi về cho Chúa. Ngài để cho chúng ta hoàn toàn tự do sắp xếp công việc theo sáng kiến riêng và chịu trách nhiệm về những việc chúng ta làm.

Thực vậy, những ơn phúc Chúa ban như những tài năng tinh thần, những của cải vật chất, chúng ta phải biết sử dụng chúng để sinh lợi tối đa, tức là chúng ta phải làm việc và làm lợi cho Chúa. Mỗi người được Chúa trao ban cho một vốn liếng khác nhau về nơi chốn, thời gian, khả năng, dịp tiện. Mỗi người, không ai giống ai cả, nhưng ai cũng phải làm lợi ra với số vốn liếng Chúa ban. Chúng ta không giống nhau về khả năng, nhưng có thể giống nhau về cố gắng. Thà cố gắng mà không có tài còn hơn có tài mà không cố gắng làm lợi cho Chúa.

Vậy mọi người chúng ta đều có một điều giống nhau, đó là đòi sống để làm việc: việc lớn, việc nhỏ. Đa số chúng ta ai cũng muốn làm việc lớn, được nhiều lợi, được người khác biết đến. Nhưng Chúa bảo chúng ta hãy làm việc nhỏ. Chúng ta cần trung tín trong việc nhỏ bé trước đã. Chỉ khi nào chúng ta làm được những việc nhỏ bé, chúng ta mới có khả năng làm những việc lớn lao hơn. Những việc nhỏ chính là nấc thang đưa tới thành công lớn. Không ai có thể làm việc lớn cho Chúa nếu trước hết họ không làm được những việc nhỏ cho Ngài. Nếu chúng ta không trung thành trong việc nhỏ thì không ai tin tưởng trao cho chúng ta việc lớn hơn. Chúng ta hãy nhớ: không có việc gì quá nhỏ mà không đáng làm, và cũng không có việc gì quá nhỏ mà không đem lại lợi ích. Vấn đề là chúng ta có chịu làm hay không.

Có một câu chuyện ngụ ngôn, với tựa đề là "vị thiên thần dễ tính" kể lại như sau: Ngày kia, có hai người xin vị thiên

thần cho họ được tham dự vào quyền vạn năng của Thiên Chúa. Vị thiên thần đồng ý. Người thứ nhất xin cho có khả năng làm được những công việc vĩ đại. Vị thiên thần gật đầu ưng thuận, nhưng lại ra điều kiện: "Người sẽ được quyền lực để hoàn thành những kỳ công. Nhưng người lại không có sức làm những việc thông thường". Chàng ta đọc được ý nghĩ của kẻ khác, và không ngừng chế tạo ra những phát minh vĩ đại. Ít lâu sau chàng đã trở thành tỉ phú nhờ kinh doanh những phát minh của chàng. Chàng ta rất hài lòng với những thành công đã đạt được. Nhưng chẳng bao lâu, từng người một, các bạn bè lần lượt xa lánh chàng mà chàng lại không làm gì được để giữ họ lại. Sau đó cả người vợ cũng thăm giũ áo ra đi. Chàng cũng không làm gì được để nối lại mối tình xưa. Rồi sau cùng sức khỏe cũng giả biệt chàng, thân thể trở nên bạc nhược, đến nỗi chàng không còn đi đứng được nữa, chàng bất lực, chẳng làm gì được để phục hồi sức khỏe ngoài việc ngồi trên xe lăn để đếm từng ngày cô đơn.

Ngược lại, người thứ hai chỉ xin được có khả năng làm tốt những việc bình thường. Vị thiên thần cũng đồng ý và nhấn thêm: "Thiên Chúa sẽ không cho người quyền lực nào đặc biệt để hoàn thành những việc phi thường đâu". Chàng bình thản tiếp tục sống cuộc đời của mình, hàng ngày chàng vui vẻ chu toàn nghĩa vụ của một công dân lương thiện, một người chồng chung thủy, một người cha hiền tận tụy với con cái, một người bạn, một người láng giềng quảng đại, hào hiệp, vị tha. Chàng cảm thấy đời mình thật ý nghĩa, thật vui tươi hạnh phúc. Chàng không còn ước muốn gì hơn là được tiếp tục sống trọn cuộc đời mình cho Thiên Chúa và tha nhân trong những gì bình thường nhất với một niềm tri ân sâu thẳm.

Biết nhìn ra những giá trị của những điều bình thường trong cuộc sống, con người mới có khả năng khám phá được sự cao cả phi thường mà Thiên Chúa cất giấu trong đời họ.

Từ đó con người cũng sẽ kín múc được sức mạnh dồi dào để phát huy những giá trị của bản thân, của cuộc sống để phụng sự Thiên Chúa và phục vụ tha nhân.

Tóm lại, chúng ta hãy siêng năng làm việc để chu toàn bổn phận của mình. Chúng ta hãy tận dụng tài năng, sức lực, thời giờ, của cải Chúa ban để xây dựng sự nghiệp đời này và sự nghiệp đức tin trên Nước Trời.

30. Những sợi dây và những chiếc cầu - Mark Link

Chủ đề:

“Dụ ngôn chủ viron nho là một bản tóm lược lịch sử Chúa cứu độ chúng ta”.

Chiếc cầu treo Melrose bắc trên sông Niagara ở Nữ Ước nối liền Gia Nã Đại và Hiệp Chúng Quốc. Người ta nói rằng chiếc cầu này đã được thiết kế như sau:

Trước tiên người ta thả một cái điều cho nó bay ngang qua sông. Cái điều đó được cột vào một sợi dây, tiếp theo, sợi dây này được cột lại vào một sợi thừng và đến lượt sợi thừng này lại được cột vào một sợi cáp bằng thép. Như thế, dây cáp bằng thép này được dùng để giúp cho phần còn lại của chiếc cầu đứng vững.

Câu chuyện cầu Melrose thường được dùng để minh họa cho thấy các sự việc lớn lao thường được khởi đầu bằng những việc rất khiêm tốn.

Thuật kể chuyện rất phổ biến ngay từ khi con người biết liên kết từ với nhau để tạo thành câu. Thời xưa rất ít người biết đọc hoặc viết. Khi muốn dạy một điều gì quan trọng, người ta thường dựng lên một câu chuyện về điều muốn dạy, nhờ thế không những dễ học mà còn dễ nhớ nữa.

Có lẽ Chúa Giêsu đã kể chuyện nhiều hơn phần lớn các Tôn Sư khác. Câu chuyện Ngài kể được gọi là dụ ngôn. Có người đã khéo léo mô tả dụ ngôn như là một câu chuyện bàn về thể trần hàm chứa một ý nghĩa thiên quốc. Nhằm mục đích thực tiễn hoàn toàn, các dụ ngôn của Chúa Giêsu thường là một trong hai dạng sau: dụ ngôn “Cửa sổ” và dụ ngôn “kiếng soi mặt”.

Dụ ngôn “cửa sổ” là một chuyện đơn sơ nói về Chúa hay về Nước Chúa. đây là một “cửa sổ bằng lời nói” qua đó chúng ta có thể hiểu rõ hơn về Thiên Chúa hoặc Nước Chúa.

Dụ ngôn dạng này thường bắt đầu với những từ sau: “Nước Trời giống như...”

Một ví dụ về dụ ngôn dạng “Cửa sổ” là câu chuyện con chiên lạc của Chúa Giêsu. Câu chuyện này so sánh mối quan tâm của người mục tử đối với một con chiên lạc và sự quan tâm của Cha Ngài đối với kẻ tội lỗi. Người mục tử ra đi tìm kiếm con chiên lạc đường. Khi tìm thấy nó, ông đã không cột chiên con vào một cái dây rồi trừng phạt nó mà lại âu yếm đặt nó trên vai mang về nhà. Chủ ý Chúa Giêsu là tỏ cho thấy Cha Ngài trên trời cư xử với kẻ tội lỗi cũng y hệt như thế. Như thế các dụ ngôn dạng “cửa sổ” là những câu chuyện giúp chúng ta hiểu rõ Thiên Chúa và Nước Ngài.

Còn ngược lại các dụ ngôn dạng “kiếng soi” là những câu chuyện có tác dụng như “chiếc gương soi bằng lời” Nghĩa là, chúng giúp chúng ta hiểu rõ chính mình. Chúa Giêsu đã xây dựng các dụ ngôn này khéo léo đến nỗi các nhân vật trong dụ ngôn đại diện cho cả đám cử toạ đang nghe Ngài. Nói cách khác, đám người đang nghe Chúa Giêsu có thể nhận ra chính mình là một trong những nhân vật được nêu ra trong dụ ngôn.

Dụ ngôn chủ vườn nho hôm nay là một ví dụ rất hay thuộc dạng này, Chúa Giêsu ám chỉ trực tiếp và đặc biệt đến các trưởng tế và biệt phái. Hãy nhìn vào các nhân vật đóng vai trong dụ ngôn sẽ thấy ngay Chúa Giêsu có ý định để cho các nhân vật này đại diện đám người nào trong cuộc sống thực tế ngoài đời.

Dĩ nhiên, Chủ vườn nho không ai khác hơn là ngoài Thiên Chúa. vườn nho, theo như bài đọc thứ nhất hôm nay cho thấy, là dân tộc Israel. Tá điền vườn nho là các vị lãnh đạo Israel. Nhóm đầu tở đầu tiên được chủ vườn sai đến là các tiên tri thuở xưa được Chúa phái đến với Israel. Nhóm nô lệ thứ hai là các tiên tri kế tiếp cũng do Chúa phái đến với Israel. Con trai chủ vườn, tức kẻ bị giết, là Chúa Giêsu. Đám

nông gia tá vườn mới mà chủ vườn giao vườn nho lại là các Tông Đồ của Chúa Giêsu. Họ là các nhà lãnh đạo mới của dân Chúa.

Phần cuối dụ ngôn, không được trưng ra trong bài đọc hôm nay kể lại rằng: “Các tư tế và biệt phái đều hiểu rằng Chúa Giêsu đang nói về họ”. Nói cách khác, họ nhìn vào dụ ngôn “kiếng soi” này và trông thấy chính mình. nhưng thay vì hoán cải, họ vẫn cứ tiếp tục bước đi trong đường neo sai lạc của mình.

Điều này dẫn chúng ta đến một vấn nạn quan trọng, phải chăng Chúa Giêsu dùng dụ ngôn này chỉ nhằm tác động đến các trưởng tế và biệt phái mà thôi không? Hoàn toàn không phải thế. Ngài còn nhắm cả đến chúng ta nữa. Như thế dụ ngôn này nói lên với chúng ta điều gì? Tôi xin đưa ra bốn điểm sau:

- Trước hết, dụ ngôn tóm lược toàn bộ Thánh Kinh nói về ơn cứu độ, nêu rõ những qui chiếu rõ rệt về Giao ước và Giao ước mới. Lần giao ước vườn đầu tiên ám chỉ đến Cựu ước. Lần giao ước vườn thứ hai ám chỉ đến Tân ước.

- Thứ đến, dụ ngôn này xác nhận Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. nhân vật cuối cùng được sai đến với các tá điền không phải là một đầy tớ nào khác mà chính là con trai của chủ vườn.

- Thứ ba, dụ ngôn xác nhận các Tông Đồ của Chúa Giêsu là những nhà lãnh đạo mới của dân Chúa.

- Cuối cùng, dụ ngôn nói với chúng ta về lòng nhẫn nại mà Chúa dành cho chúng ta cũng như trách nhiệm của chúng ta đối với Chúa.

Chủ vườn nho đã cố gắng tới ba lần để giúp các tá vườn thay đổi đường lối. Khi ông ta thấy rằng có kiên nhẫn hơn nữa cũng vô ích, ông ta mới ra tay xét xử đám này và bắt họ phải chịu trách nhiệm về hành vi của họ.

Thiên Chúa cũng cư xử với chúng ta y như thế. Cha trên trời của chúng ta vô cùng kiên nhẫn. Nhưng rồi sẽ đến lúc sự kiên nhẫn của Chúa sẽ nhường bước cho sự xét xử. Và chúng ta cũng sẽ phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

Như thế, dụ ngôn hôm nay không chỉ nói với các trưởng tế và biệt phái thời Chúa Giêsu mà còn nói với chúng ta nữa. Dụ ngôn tóm lược câu chuyện Thánh Kinh về ơn cứu độ, cho chúng ta biết Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, các Tông đồ Chúa là những vị lãnh đạo mới của dân Chúa, và cuối cùng dụ ngôn ấy còn dạy chúng ta về lòng kiên nhẫn lớn lao của Chúa dành cho chúng ta, đồng thời trách nhiệm riêng chúng ta phải chịu trước mặt Ngài.

Chúng ta hãy kết thúc bằng một tư tưởng có tính cách cầu nguyện mà Richard Wilson viết ra cách đây nhiều năm. Tư tưởng này được viết thành những vần thơ trữ tình như sau:

Đức Giêsu là người ưa kể chuyện

Ngài hình dung trong tâm trí những bức tranh

Ngài chỉ cho thiên hạ cũng như chỉ cho bạn và tôi

Cách thức sự việc xảy ra như thế nào.

Ngài đã dùng bầu trời

Ngài đã dùng biển cả

Ngài đã dùng chim muông

Ngài đã dùng cây cối

Ngài đã dùng bất cứ những gì Ngài có thể trông thấy,

Ngài là Người kể chuyện à?

Phải, Chúa Giêsu là người ưa kể chuyện

Ngài hình dung trong tâm trí những bức tranh

Đó là phương cách Ngài dùng

Chỉ cho thiên hạ, cho bạn cho tôi

Biết sự việc sẽ xảy ra thế nào.

Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen.

31. Suy niệm của Lm Ansgar Phạm Tĩnh

HÃY LÀM NẤY SINH NHIỀU HOA LỢI CHO CHỦ MÌNH

Tại sao những người tá điền lại nhẫn tâm "bắt các đầy tớ [của ông chủ]: chúng đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ [và còn dám cả gan]... bắt lấy [con trai của ông], quăng ra bên ngoài vườn nho, và giết đi" như vậy thưa bạn (Mt. 21:35,39)?

Bạn nghĩ thử mà xem, khi kiếm người trông nom và quản lý tài sản trong một thời gian dài và nhất là khi phó thác số tài sản lớn của mình trong tay của người đó thì ông chủ nhất định phải khôn khéo lựa chọn những người có lý lịch trong sạch, có uy tín và thật đáng tin nhiệm chứ! Chắc chắn ông phải điều tra kỹ lắm! Thế thì tại sao những người tá điền này lại trở thành những tên sát nhân độc ác như vậy? Chắc có nhiều lý do lắm. Thế nhưng theo tôi, lý do chính khiến cho những người tá điền chất phác này trở thành những tên sát nhân ác tâm như vậy là bởi vì họ không có HOA LỢI để nộp cho chủ.

Tôi và bạn, chúng mình đều là những tá điền, là những người quản lý trong vườn nho của ông chủ tốt lành là Thiên Chúa. Nhiệm vụ của chúng mình là phải làm sản sinh ra nhiều HOA LỢI cho Ngài.

Tôi hỏi thật bạn nhé! Bạn đã làm ra nhiều HOA LỢI cho ông chủ của bạn hay chưa?

Sống trong ơn gọi hôn nhân, bạn được ông chủ trao cho công việc quản lý một vườn nho trong đó toàn là những giống nho tốt, đó là cha, mẹ, vợ, chồng, con cái, cháu chắt của bạn... Nhiệm vụ của bạn là phải làm cho những cây nho này trở sinh hoa trái ngon ngọt và sinh thật nhiều HOA LỢI cho Ngài.

· Khi cha mẹ, vợ chồng biết hy sinh, biết dành thời gian để chăm sóc, dạy dỗ và gần gũi với nhau và với con cái và khi con cái biết kính trọng, vâng lời, và thảo hiếu với cha mẹ... thì lúc đó bạn đang tạo cho những cây nho trong vườn một sức đề kháng rất mạnh. Sức đề kháng này còn mạnh hơn là những loại thuốc trừ sâu. Khi có được sức đề kháng tốt như vậy, những cây nho này chắc chắn sẽ không bị sâu rầy tấn công. Chắc chắn chúng sẽ mang lại thật nhiều HOA LỢI cho chủ.

· Khi vợ chồng sống hòa thuận, yêu thương, kiên nhẫn, tha thứ, giúp đỡ nhau, trung tín với lời thề hứa "suốt đời chung thủy với nhau, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi bệnh hoạn... Là lúc đó bạn đang tạo ra những luồng gió mát và ấm áp kích thích những cây nho đơm bông kết trái thật xum xuê. Như thế là ông chủ sẽ thu được nhiều HOA LỢI!

· Khi bạn học hỏi giáo lý, học hỏi Kinh Thánh, tham gia vào những sinh hoạt của các hội đoàn trong giáo xứ, đến giúp đỡ và thăm viếng những người già nua, cô đơn, bệnh tật...là những lúc bạn đem thứ phân bón tốt nhất bón cho những cây nho trong vườn của ông chủ. Nhờ những thứ phân bón của yêu thương và bác ái này, những cây nho sẽ đem lại nhiều HOA LỢI cho chủ hơn!

Nếu bạn đang sống trong ơn gọi tu trì thì bạn và tôi chúng mình được ông chủ trao cho công khá nặng nề đấy! Chúng mình phải đứng trên những tháp canh, làm công tác bảo vệ vườn nho, trông coi những bồn đập nho và làm đốc thúc công nhân làm việc để nhờ vậy HOA LỢI của ông chủ càng ngày càng gia tăng.

· Khi chúng mình "ăn ở trong sạch, khôn khéo, nhẫn nhục, nhân hậu, bằng một tinh thần thánh thiện, một tình thương không giả dối" (2 Cor. 6:6) và khi tôi và bạn "ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại... lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn

nhau... duy trì sự hiệp nhất... bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với [anh chị em trong cộng đoàn với nhau]" (Eph. 4:2-3) là lúc đó chúng mình đang đem những thứ men tốt nhất trộn vào trong bòn nho. Nhờ khối lượng men thượng hảo hạng này, bòn nho sẽ sản xuất ra những giọt rượu thật trong, thật thơm, thật ngon và tuyệt hảo.

· Khi bạn và tôi trung tín trong ơn gọi tận hiến, cố gắng phấn đấu sống thánh thiện "không ngạo mạn, không nóng tính, không nghiện rượu, không hiếu chiến, không tìm kiếm lợi lộc thấp hèn... hiếu khách, yêu chuộng điều thiện, chùng mực, công chính, thánh thiện, biết tự chủ..." (Ti. 1:7-8) thì lúc đó chúng mình đang làm cho bầu không khí trong công xưởng làm nho của chủ vui tươi hơn, làm cho công nhân phấn khởi hơn, và nhờ thế số lượng rượu sẽ gia tăng đáng kể. Như vậy ông chủ chắc chắn sẽ thu được nhiều HOA LỢI.

Bạn thân mến, nếu tôi và bạn, chúng mình không biết làm sinh HOA LỢI cho ông chủ thì... căng đấy!

Bạn có tin rằng khi không có hoa lợi nộp cho chủ, chúng mình sẽ lâm vào cảnh "đói ăn vụng túng làm liều." Lúc đó tôi và bạn không chùng sẽ trở thành những tên sát nhân còn nhẫn tâm và ác ôn hơn là những tên tá điền trong dụ ngôn của bài Tin Mừng hôm nay!

Nếu chúng mình thấy chưa có HOA LỢI để nộp cho ông chủ thì hãy nhanh tay lên, phải khẩn trương lên, bạn và tôi vẫn còn thời gian để làm cho HOA LỢI của ông chủ nảy sinh thêm. Đừng để cho ông chủ nổi giận và "tru diệt bọn chúng [mình], và cho các tá điền khác canh tác vườn nho" (Mt. 25:41).

Chúng mình hãy cầu nguyện cho nhau để bạn và tôi sẽ trở thành những người quản lý thông minh và khôn khéo, biết làm cho hoa lợi của ông chủ nảy sinh gấp bội. Làm được như vậy chắc chắn ông chủ sẽ rất hài lòng!

Tôi bảo đảm, nếu chúng mình làm nảy sinh nhiều HOA LỢI cho vườn nho của Chúa thì Ngài sẽ tươi cười và nói với chúng mình trong ngày sau hết: "Khá lắm! hỡi [những] đầy tớ tài giỏi và trung thành!... Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ [các] anh!" (Mt. 25:21).